VŨ - HỒNG - KHANH

VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG

ĐẢNG - SỬ

TẬP I

(Từ lúc sơ khởi đến sau cuộc Tổng Khởi-Nghĩa năm 1930)

TÁC-GIẢ XUẤT-BẢN VÀ GIỮ BẢN-QUYỀN

Saigon 5. 3. 1968.

Kính biếu ông
Calvin E. Mehlert
một quyển Dây-sú
Việt nam quốc dân Đảng
và để làm kỷ niệm mãi
mãi thân thiện Mỹ-Việt

VŨ - HỒNG - KHANH

VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG

ĐẢNG - SỬ

TẬP I

(Từ lúc sơ khởi đến sau cuộc Tổng Khởi-Nghĩa năm 1930)

TÁC-GIẢ XUẤT-BẢN VÀ GIỮ BẢN-QUYỀN

Copyright by Vũ - Hồng - Khanh — Saigon 66

☆ MỤC LỤC

☆ **Công cuộc thống-trị và khai-thác Việt-Nam của Đế-Quốc Thực-Dân Pháp.**

— *Một sinh-hoạt mới*

— *Sự mâu thuẫn nảy sinh giữa bọn Tư-sản và Thực-Dân Pháp.*

— *Thái độ của bọn Tư-sản và Quốc Dân Việt-Nam.*

— *Một động-thái mới.*

☆ **Việt-Nam Quốc-Dân Đảng.**

a) *Ảnh hưởng Trung-quốc.*

b) *Điều kiện chủ-quan.*

☆ **Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ra đời và chương trình hoạt động.**

a) *Ngày thành lập Đảng.*

b) *Chương trình hoạt động.*

c) *Tổ-chức.*

d) *Kỷ-luật Đảng.*

e) *Phát-triển Đảng.*

☆ **Tình hình sinh-hoạt của Đảng trước ngày vỡ lở lần thứ nhất.**

a) *Tuyên truyền và huấn luyện.*

b) *Giao thiệp với các Đảng ngoài.*

c) *Bản dự thảo chương trình điều lệ thứ hai*

d) *Nhà hàng Việt Nam.*

đ) *Bọn gian tế chui vào Đảng.*

e) *Nội bộ chia rẽ.*

g) *Ám sát Bazin.*

h) *Đảng bị vỡ lở.*

☆ **Công cuộc Khởi-nghĩa.**

a) *Động cơ thúc dẩy bùng nổ.*

b) *Hội nghị Lạc-Đạo được triệu tập gấp rút*

☆ **Trên đường chuẩn-bị Khởi-nghĩa.**

a) *Áp dụng chủ nghĩa Tam-Dân.*

b) *Kế hoạch Tổng tấn-công.*

c) *Uy thế cách mạng rầm rộ toàn quốc.*

d) *Hội nghị Võng La thiết lập Chánh phủ Lâm thời Cách mạng để chỉ huy cuộc khởi nghĩa.*

e) *Hội nghị lần thứ hai không thành vì Nguyễn thành Dương làm phản.*

☆ **Cuộc Khởi-nghĩa bùng nổ.**
Cuộc khởi nghĩa đã quyết định. (10-2-1930)

a) *Vị trí quân sự của Pháp và lực lượng Cách mạng.*

b) *Ngày khởi nghĩa.*

c) *Hội đền Tuần - quán với phương tiện khởi nghĩa.*

d) *Hội nghị Đồi Sơn với kế hoạch khởi nghĩa.*

e) *Yên-Báy khởi nghĩa.*

☆ **Cuộc tấn công đồn Hưng-Hóa và đánh chiếm Phủ Lâm-Thao (10-2-1930)**

2.— *Việc mưu đánh đồn Thông, Sơn Tây.*

3.— *Ném bom Hanoi (10-2-1930)*

4.— *Cuộc đánh chiếm huyện Vĩnh-Bảo.*

a) *Kế hoạch chung.*

b) *Hoàn cảnh riêng.*

c) *Chiếm huyện, giết Hoàng-gia-Mô.*

5.— *Cuộc đánh chiếm Huyện Phụ-Dực (17-2-1930).*
6.— *Việc mưu đánh Hải Dương và Phả Lại.*
7.— *Việc mưu đánh Hải Phòng và Kiến An.*
8.— *Sau cuộc khởi nghĩa thất bại.*
9.— *Những cố gắng tiếp tục lịch sử Đảng.*
10.— *Dự định cải tổ của phái Lê hữu Cảnh.*
11.— *Việc mưu sát Toàn quyền Pasquier.*
12.— *Mật khu ẩn trú bí mật núp dưới hình thức một đồn điền tại Thái Nguyên.*

☆

không thành - công
thì thành - nhân

☆

NGUYỄN-THÁI-HỌC

« Đường lối chính đáng là phải luôn luôn căn cứ vào lợi ích cộng-đồng của đại đa số dân chúng, quân bình lợi ích cá biệt cho các giai cấp và chức nghiệp, đẩy mạnh công cuộc hợp tác hỗ trợ, tăng tiến sự nghiệp sản xuất xã hội, phát triển nhân dân kinh tế, để tăng cường được lực lượng chiến đấu, hoàn thành thắng lợi tối hậu trong cuộc Cách Mạng Dân tộc ».

☆

TỔNG THƯ-KÝ V.N.Q.D.Đ

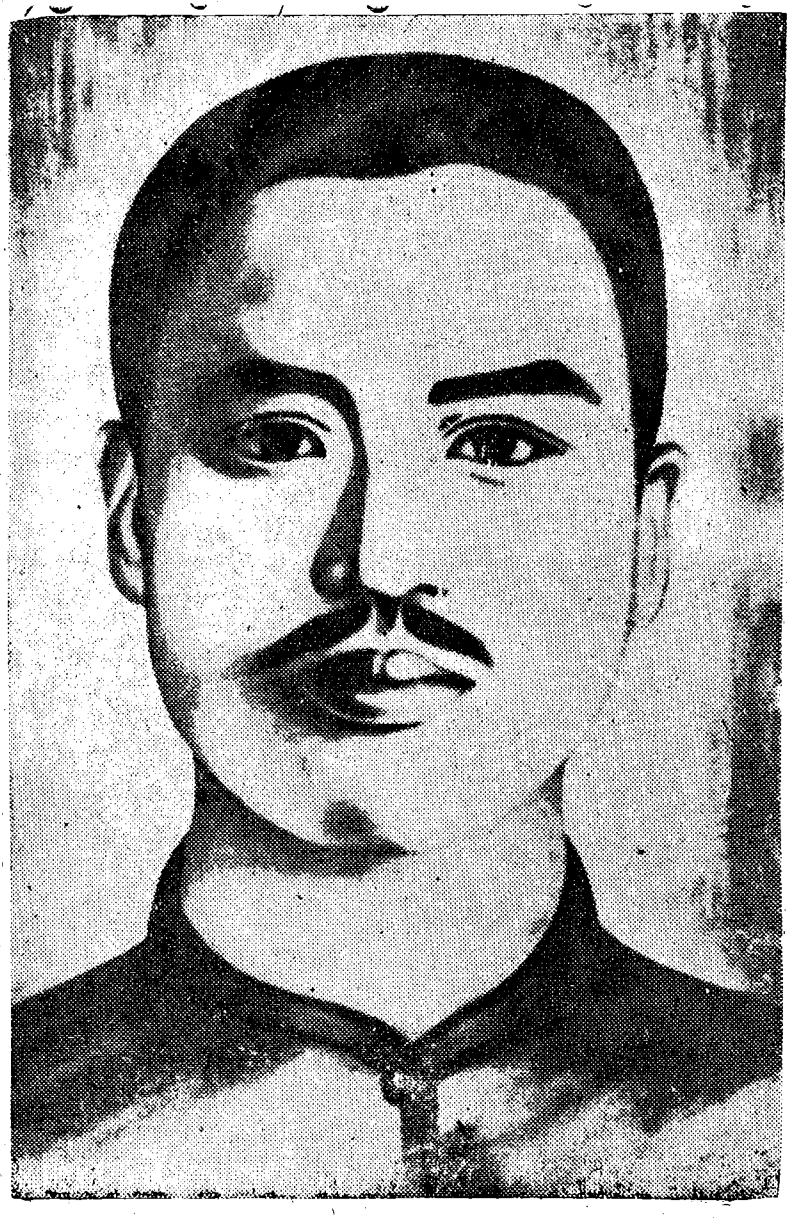

Di ảnh Tiên-liệt NGUYỄN-THÁI-HỌC
Cố Đảng-Trưởng V.N.Q.D.Đ.

CỐ ĐẢNG - TRƯỞNG
NGUYỄN - THÁI - HỌC

Cố Đảng Trưởng là người sáng lập ra Việt-Nam Quốc-Dân Đảng năm 1927. Đồng thời cũng là người duy nhất Lãnh-đạo Đảng trong giai đoạn từ bãi mới thành lập cho đến sau thời gian Tổng khởi nghĩa toàn Quốc của Đảng.

Cố Đảng Trưởng Việt-Nam Quốc-Dân Đảng nói riêng và cũng có thể được coi là Lãnh tụ Cách Mạng của dân tộc nói chung — vốn có một tư tưởng rất cao xa và thích hợp với trào lưu giải phóng các dân tộc bị trị bởi các đế quốc tư bổn thực dân quốc tế, và trực tiếp hơn hết là thức tỉnh và vận động quần chúng nhân dân Việt-Nam vùng dậy xua đuổi Đế quốc thực dân Pháp, giải phóng quốc gia dân tộc Việt - Nam hồi ấy đang bị chìm đắm trong hắc ám nô lệ lầm than. Tuy có thái độ tích cực tiến thủ của nhà Cách-Mạng, Cố Đảng Trưởng vẫn thường phản đối phe thanh niên Cách mạng Đồng Chí Hội do Nguyễn-ái-Quốc lãnh đạo và Đảng Tân-Việt miền Trung Việt-Nam trong những buổi gặp gỡ thảo luận về đường lối Cách Mạng và vấn đề lập Đảng tại trong và ngoài nước. Hai phe này cùng đưa ra một quan điểm giống nhau là phải làm cách mạng thế giới ngay, mà Cố Đảng Trưởng thì kiên trì lập trường Cách mạng hai bước : Trước làm Cách mạng Quốc gia dân tộc, sau làm Cách mạng thế giới. Nghĩa là, giai đoạn thứ nhất (bước thứ nhất) tiêu diệt Thực dân Phong kiến tức là Cách mạng dân tộc liền với Cách mạng Dân Chủ để làm cái cầu, dọn đường bước sang giai đoạn thứ hai (bước thứ hai) là Cách mạng Xã-hội, giải phóng cho toàn thể nhân dân Việt-Nam nói riêng và toàn thể nhân loại thế giới nói chung. Đó là cái cứu cánh của tư tưởng Xã Hội Chủ nghĩa của Cố Đảng Trưởng.

Ngoài ra, hiện nay người ta vẫn thường nhắc đến câu : « Không thành công thì thành nhân » của Cố Đảng Trưởng đã huấn thị mọi đảng viên trong các buổi tập họp, thảo luận, chuẩn bị Tổng khởi nghĩa. Vậy tôi xin diễn giải để chúng ta ý thức rõ nhân cách hoàn toàn của Vị Lãnh tụ Cách-Mạng Vĩ Đại. Bất luận một cuộc Cách Mạng nào của một dân tộc nhỏ yếu bị trị bởi một đế quốc thực dân hùng mạnh cũng đều phải ỷ tựa vào tinh thần phi thường của quần chúng cách mạng để chỉ biết có tiến chớ không lùi và sẵn sàng quyết tử trong tranh đấu để mong đạt thành chiến quả. Cái thái độ của người cách mạng chân chánh ấy thường quên mình để cứu đời, hy sinh để cứu Nước cứu dân tộc, cốt làm tròn trách nhiệm thiêng liêng, không tính lợi và hại, để dấn thân vào sự nghiệp Cách mạng vinh quang. Nghĩa là, « xả-thân thành-nhân » tạo nên tinh thần đại trí và đại dũng để hoàn thành cách mạng, bảo tồn sanh mạng cho dân tộc ở muôn vàn thế hệ mai sau.
« Không thành công thì thành nhân » là như vậy.

* * *

Quân Kỳ của cuộc Tổng khởi-nghĩa năm 1930

Thông thường, khi người ta nói đến lập Đảng hay lập Đoàn, người thì ta tính ngay đến làm cờ như thế nào? Nhưng trái lại, chúng ta nên biết rằng, thời Pháp-thuộc dân Việt-Nam muốn nói chính trị hay Cách Mạng với nhau đều phải thầm lén hết sức, huống chi, lập Đảng, kéo cờ công khai phất phới trên không trung như bây giờ có ai giám nghĩ tới đâu. Cho nên để cho sự chỉ huy và quân kỷ được nhất trí ở mọi mặt trận tấn công giặc, Đảng chỉ dùng lá cờ hai mầu, vàng trên đỏ dưới làm Quân-kỳ cho nghĩa-quân của Đảng mà thôi. Lá cờ này được quyết định vào hồi tháng 4 năm 1929 tại làng Võng La, khi Trung-Ương Đảng-Bộ tạm đóng tại đây.

Ý nghĩa hai mầu Vàng và đỏ của lá cờ này là :

1.— Mầu Vàng tượng-trưng dân tộc Việt-Nam.

2.— Mầu Đỏ là tinh huyết-thống của dân tộc.

Hai mầu vàng và đỏ gắn liền lại có nghĩa tương-quan với nhau là da vàng bọc máu đỏ. Đồng thời bao hàm thêm ý nghĩa toàn thể dân tộc Việt-Nam đoàn kết lại chặt chẽ, đồng tâm nhất trí, vùng lên tranh đấu giải phóng thoát ách nô lệ và mưu sinh - tồn vĩnh - cửu trên thế giới. Lá cờ khởi nghĩa này đã hùng dũng phất lên trong cuộc khởi nghĩa tháng 2 năm 1930 của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, làm rung động cả thế giới, tạo nên sử tích huy hoàng trong lịch sử tranh đấu Cách mạng cận đại của dân tộc bất khuất.

☆

VIỆT NAM QUỐC DÂN ĐẢNG

★

ĐẢNG SỬ

★

Công-cuộc thống-trị và khai-thác Việt-Nam của Đế-quốc Thực-dân Pháp.

TRƯỚC khi vào đề, tác giả xin lược qua giai-đoạn vong quốc sau khi Đế-quốc Pháp đã thôn tính Việt-Nam bằng võ lực. Và hơn nữa, để chứng tỏ tinh-thần dân-tộc ta vốn có truyền thống bất-khuất từ ngàn xưa, Quốc-

Dân Việt-Nam đã cựa mình để thoát khỏi nền thống trị của Đế-quốc Thực-dân Pháp, đồng-thời, chối bỏ cả chế-độ bù-nhìn Phong-kiến, một chế-độ tay sai của bọn thống trị ngoại bang.

Sau khi đã đặt vững nền thống-trị ở Việt-Nam rồi, Thực-dân Pháp bắt đầu tăng-cường việc khai thác Thuộc địa, cũng vì ở cách xa Chính Quốc và khí hậu nóng nực, Việt-Nam không trở nên một nơi di dân của chúng. Trái lại, là một xứ nông-nghiệp và giầu nguyên-liệu, Việt-Nam rất thích hợp cho chúng trong việc khai thác nguyên liệu, tiêu thụ hàng hóa và bóc lột nhân công.

Tuy vậy, chính-sách của Đế-quốc Pháp cũng như những Đế-Quốc khác là không bao giờ lập kỹ-nghệ nặng ở thuộc-địa để nơi nầy có thể trở nên là một xứ kỹ-nghệ kình địch với Chính Quốc. Do đó, chúng ta thấy một cảnh tượng rất trái ngược là: những đồn-điền Cao-su ở miền Nam Việt-Nam và Cao-Nguyên Trung-Phần—thậm chí cả ở Cao-Miên nữa — chuyên cung-cấp Cao-su để làm săm-lốp cho những hãng xe-hơi Si-tờ-ro-en (Citroen) và Rờ-nôn (Renault) ở bên Pháp, cũng như những than đá ở miền ven biển Bắc-Việt phải cung-cấp cho những hãng kim-khí bên Pháp, rồi những hàng-hóa chế tạo ở bên Pháp lại đem sang bán ở Việt-Nam. Kỹ-nghệ nặng đã không có, kỹ-nghệ nhẹ cũng không được tự-do phát-triển một khi ngành kỹ-nghệ ấy mâu-thuẫn với một ngành kỹ-nghệ nào ở chính quốc. Ấy cũng vì cái chính-sách chèn-ép, đem kinh-tế thuộc-địa phụ-thuộc vào kinh-tế của chính-quốc, mà kỹ-nghệ Việt-Nam trong thời kỳ Pháp-thuộc không sao bành trướng lên được. Thêm vào đấy, Tư-bản Pháp là một thứ Tư-bản lười biếng,

chuyên cho vay nợ lãi hơn là mở-mang kỹ-nghệ và thương-mại. Vì vậy, kỹ-nghệ và thương-mại nước nhà trong thời kỳ ấy còn thua kém cả những thuộc địa dưới quyền thống-trị của một Đế-qnốc khác mà Tư-Bản của nó thiếu về kỹ-nghệ và thương-mại.

★

Một sinh-hoạt mới.

BẮT đầu từ cuối thế-kỷ thứ 19 đến năm 1914, trong lúc công cuộc khai-thác lần đầu tiên của Thực-dân Pháp tại Đông-Dương đương tiến-hành, thì thế-giới đại-chiến nổ bùng ra, chúng phải ngừng lại. Cũng trong thời kỳ này, một số nhà Thực-nghiệp Việt-Nam từ trước vẫn bám riết Thực-dân Pháp như bọn mại bản, thầu khoán v. v:.. cùng những nhà kỹ-nghệ nhỏ, nhà buôn nhỏ được dịp bỏ vốn ra kinh-doanh. Những công-ty vô-danh của người Việt-Nam kế tiếp thành-lập. Vì không bị bọn Thực-Dân Pháp chen lấn như trước, Tư-sản Việt-Nam có đà phát-triển. Do đó cuối kỳ đại-chiến thứ nhất, một hạng người mới xuất hiện trong xã-hội Việt-Nam là bọn Tư-sản, hùa thêm vào đấy là bọn Tiểu-Tư-Sản thành-thị và thôn quê. Bọn người mới ra đời mang theo cả một triển vọng mới, một nguyện-vọng mới và một phong thái mới. Bọn Phong-kiến ngày trước muốn giữ nguyên chế-độ Nông-nghiệp với Tá-điền, gia nhân thủ hạ, thì quốc dân ngày nay muốn lập xưởng thợ, mở hiệu buôn, gọi cổ phần và thuê thầy thợ làm công.

Bọn phong-kiến ngày trước muốn duy-trì những tôn-ty trật-tự của ngàn xưa, coi ngai vàng là bất khả xâm phạm,

nhà Vua là bậc Chí tôn thì Quốc dân ngày nay nhắc lại câu «*Dân Vi Qui*» đòi có Hiến-Pháp, có chánh Đảng, có nghị-trường. Bọn phong-kiến ngày trước mơ cái đời thành-thị theo kiểu Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang, thì Quốc dân ngày nay lại mong cho nước mạnh dân giàu, theo kịp các nước văn-minh Âu-Mỹ. Bọn Phong-kiến ngày trước chực bế môn tỏa cảng (đóng cửa, khóa nước, không giao thương với ai) không thèm để vào tai những lời đề-nghị của Phạm-phú-Thứ, Nguyễn-trường-Tộ v.v... thì Quốc-dân ngày nay lại cầu được tự-do đi lại thông thương và học-tập. Bọn Phong-kiến ngày trước chuyên đào-tạo những người thông kinh nghĩa, văn sách, chiếu, chế, biểu để làm việc cho triều đình, phụng sự tôn miếu, thì Quốc-dân ngày nay đòi cho được có những trường Đại học, lớp Cao đẳng, chương-trình chuyên-môn để giáo-dục thành những Bác-Sĩ, Kỷ-sư, Thạc-sĩ và những ông Cử, ông Nghè về Luật, về Văn, về Khoa-học. Bọn Phong-kiến ngày trước thích mũ cao, áo dài, ăn trên ngồi trước ở triều đình và hương đảng, thì quốc dân ngày nay thích sống cái đời tự-do ở lầu cao thành-thị, đồn-điền thôn quê và những biệt thự ngoài bãi biển. Bọn Phong-kiến ngày trước đem nếp sống khớp với những lễ giáo của Khổng Mạnh, của Tống-nho, Hán-nho thì quốc dân ngày nay say mê những chủ-nghĩa cá-nhân, chủ-nghĩa lãng-mạn và những chế-độ đại gia-đình... Thực ra cái tác-phong Tư-bản chủ-nghĩa đã bắt đầu lan tràn sang Đông-Phương từ cuối thế-kỷ thứ 19 và đầu thế kỷ thứ 20. Một số sĩ-phu cấp-tiến ở nước ta đã mang ít nhiều ảnh-hưởng của nó trong những phong-trào Đông-Kinh Nghĩa-Thục hay phong-trào Duy-tân ở Trung-Bộ. Tuy vậy, cái tác-phong mới ấy chỉ có thể lan rộng ra, ăn sâu vào bọn Tư-sản đã thành tựu để chứa chịu nó.

Rồi đó bắt đầu từ năm 1915 và 1917 hai khóa thi Hương ở Nam-định và Thanh-Hóa đã mở lần cuối cùng. Cái khuôn đúc Phong-kiến ấy đã được thay bằng một khuôn đúc mới để cung-cấp người cho guồng máy thống trị và các cơ-quan sản-nghiệp. Do đó các trường Pháp-Việt được lần lần mở ra, các trường Trung-học, Sư-phạm, Hậu bổ, Thông-ngôn v.v... được dựng lên liên tiếp. Những con em của các nghiệp-chủ, phú-nông, địa-chủ v.v... ngồi chật các ghế nhà trường với những bài học thiên văn, địa-lý, cách-trí, vệ sinh và toán pháp. Một lớp Công-chức mới được đẻ ra cũng như những hàng-hóa sản xuất từ các xí-nghiệp. Những báo-chí Việt-Nam cũng lần-lượt ra đời mang tên là «Khai-Hóa», là «Thực-Nghiệp» v. v... tỏ ra xu-hướng của nó. Khẩu hiệu «Pháp Việt đề huề», «Pháp Nam thân thiện» cho cả đến Tây Nam đắc bằng» được nhắc luôn trên các bài diễn văn cùng các sách vở báo-chí. Những tiểu-thuyết ngôn tình, lãng mạn phóng ra từ tâm-tư của một bọn người mới hòa đồng với giai-cấp «huynh-đệ» ở Tây-phương cũng được bán khắp phố-phường. Có một lúc người ta đã chứng nhận sự bắt tay tương-đắc buổi đầu giữa Thực-dân Pháp với một bọn Tư-sản và Tiểu-Tư-sản bản xứ.

★

Sự mâu-thuẫn nẩy sinh giữa bọn Tư-sản và Thực-dân Pháp.

BỌN Tư-sản Việt-Nam xuất hiện càng ngày càng đông. Nhưng bọn nầy đã chạm phải sức chèn-ép của Thực-dân Pháp. Như trên đã nói: bọn Tư-sản Việt-Nam đẻ ra từ chế-độ Thực-dân của Pháp và cũng mới được phát-triển trong khi Thực-dân Pháp vì bận chiến-tranh ở chính quốc. Quyền-lợi của họ với quyền lợi của Thực-dân Pháp luôn luôn dính líu với nhau. Bọn thầu khoán và mại bản bao lại công việc của Pháp, chuyên bán hàng hóa của Pháp để hưởng lợi thừa. Chúng là con đẻ rất trung thành của Pháp. Còn các nhà kỹ-nghệ Việt-Nam muốn kinh doanh lớn lao thì tránh không khỏi đụng chạm với quyền lợi của Pháp. Cả đến những nhà thương-mại Việt-Nam muốn thoát khỏi tay Pháp để buôn bán rộng rãi ra ngoài cũng không được. Chẳng những thế sự phát-triển của một vài ngành kỷ-nghệ nhẹ của Pháp với hàng hóa Pháp tràn ngập vào thuộc-địa làm cho thủ-công-nghiệp Việt-Nam bị phá sản. Bằng lợi khí quan thuế, Thực-dân Pháp đã độc chiếm thị-trường

Đông-Dương. Bằng quyền-hành của kẻ thống trị, Thực-dân Pháp còn trút lên đầu những nhà công-thương Việt-Nam bao nhiêu thuế khoá nặng nề cũng như bao nhiêu luật-lệ trói buộc. Nói tóm lại bọn Tư-sản Việt-Nam sinh ra từ Thực-dân Pháp, nhưng đã bị bóp chặt ở trong tay Thực-dân Pháp, làm cho ốm yếu, gầy, mòn, không thể ngóc đầu lên được.

Quyền-lợi kinh-tế đã thế, quyền lợi chánh-trị và xã-hội cũng không may-mắn hơn. Quốc dân cần có tự-do ngôn-luận, thì tự-do xuất bản lại bị cấm ngặt. Quốc dân cần được tự-do xuất-dương du học và thông thương thì ngay ở trong nước sự đi lại cũng bị hạn chế ; còn ra ngoại quốc, thì thực là rất khó-khăn. Quốc-dân muốn được tự-do hội-họp, được lập chánh Đảng thì Thực-dân Pháp ra lệnh : cuộc hội-họp nào quá 19 người trở lên mà không xin phép là phạm tội. Quốc dân muốn được tài cao học giỏi phát-triển khả năng của mình thì Thực-dân Pháp lại chỉ cần đào tạo những người đủ làm tay sai cho chúng. Chính Toàn Quyền Méc-Lanh (Merlin) đã ném ra chương-trình bình-diện để hạn chế học thức của Quốc-dân Việt-Nam.

Các trường chuyên-môn lẻ-tẻ cũng không ngoài cái mục-đích kiếm người làm việc trực-tiếp cho chúng. Ngay đến trường cao-cấp duy nhứt ở Đông-dương là trường Cao-đẳng lập ra tại Hà-Nội cũng chỉ mới hiện ra sau cuộc khởi-nghĩa Thái-Nguyên và mục-đích chính của nó là ngăn cản những học-sinh đòi ra học nước ngoài hay sang học bên Pháp. Sau hết, bọn Tư-sản muốn thực-hiện thuyết «Pháp Việt đề huề» thì Thực-dân Pháp trả lời : « Có đồng đẳng thì mới bình đẳng » và về thực-tế, trong các cơ-quan, các khu vực qnyền-lợi theo màu da vẫn hiện ra

quá chênh-lệch. Quyền tham chánh đã không thể có được; những Nghị-viên thuộc bọn Tư-sản cùng chỉ được nêu ra rõ-ràng về danh nghĩa cũng như về quyền hạn là « Tư vấn ».

Thái-độ của bọn Tư-sản và Quốc-Dân Việt-Nam

Tình cảnh ấy đã định-đoạt thái-độ của bọn Tư-sản và Quốc dân Việt-Nam đối với Đế-quốc Pháp. Người ta thấy ở đó ba thái-độ rõ-rệt :

— Thái-độ phản-động của một số tư-bản thầu-khoán và mại bản, vì quyền-lợi của chúng rất mật thiết với quyền lợi của Thực-dân Pháp. Chúng đương được hưởng những quyền lợi thừa của Thực-dân Pháp.

— Thái-độ cải lương của một số Tư-sản và Tiểu-tư-sản sản lớp trên. Họ sợ Cách-Mạng. Họ không dám chống Thực-dân Pháp. Họ chỉ mong có một cải cách êm-đềm đồ đời sống của họ được tăng tiến mà không bị va chạm đồ vỡ.

— Thái-độ Cách-Mạng hẳn của đại đa số quốc dân trong đó có Tiểu-tư-sản. Họ căm thù giặc Pháp. Họ ham mến tự-do dân-chủ. Họ hăng hái muốn tìm tiến-bộ. Họ là đại-biểu cho một giai-cấp đương bị áp bách. Chính họ sẽ thay thế bọn phong-kiến để nắm quyền lảnh-đạo Cách Mạng trong giai-đoạn này.

Một động-thái mới.

SAU cuộc đại-chiến lần thứ nhất, thế-giới nảy ra một động thái mới.

Phong-trào chống Đế-quốc chủ-nghĩa của các dân-tộc nhỏ yếu lan rộng lần lần. Sau những lời lừa bịp về «Dân-tộc tự quyết» của bọn Đế-quốc chiến thắng, nhiều cuộc khởi nghĩa và tranh-đấu đòi độc-lập ở các thuộc-địa đã vùng dậy. Nhưng một sức mạnh kích thích nhất và trực tiếp nhất đối với nước ta vẫn là phong-trào Cách-Mạng đấu-tranh ở Trung-Quốc. Cuộc đại Cách-Mạng năm 1923-1925 đã dâng làn sóng phản-đế của học-sinh và quốc dân Trung-Quốc lên một cao độ. Sau khi Chánh-Phủ Quốc-dân Trung-Quốc của Tôn-Văn thành-lập tại Quảng-Châu, nơi nầy đã trở nên một chỗ tập trung những nhà Cách-Mạng ở Đông-Nam Châu Á. Những ảnh-hưởng lớn lao ấy đã dội vào Việt-Nam trong lúc mà hoàn cảnh trong nước cũng đương thay đổi gấp rút, gây cho Cách-Mạng một động lực mới.

Việt-Nam Quốc-dân Đảng

a) — *Ảnh-hưởng Trung-Quốc* :

NGOÀI những ảnh hưởng lớn lao ở thế-giới sau cuộc đại chiến lần thứ nhất như trên đã nói, một ảnh-hưởng trực-tiếp từ nước láng giềng đưa lại là Phong-trào Cách-Mạng ở Trung-Quốc do Quốc-Dân-Đảng chỉ-huy đã dội mạnh vào trong nước. Trước và sau cuộc Cách-Mạng dân tộc năm 1911, đến các sách vở và báo-chí cũng như những tin tức từ ngoài truyền vào, Cách-Mạng Trung-Quốc trở nên một chuyện quen thuộc và đượm đầy về cảm-tình của các nhà tri-thức Việt-Nam. Những lãnh tụ của Đảng Cách-Mạng Trung-Quốc như Tôn-Văn, Hoàng-Hưng, Hồ-Hán-Dân, Trần-anh-Sĩ, Sái-Ngạc v. v... đã được nhiều người Việt-Nam viết sách ca tụng và treo ảnh ở nhà. Cái chết oanh-liệt của 72 Nghĩa-sĩ ở Hoàng-Hoa-Cương đã gieo một rung động vào tâm khảm của một số thanh-niên Cách-Mạng Việt-Nam bấy giờ.

Cuộc Cách-Mạng Tân-Hợi thành-công, rồi cuộc Cách-Mạng ấy lại thất bại. Những biến thiên đó đều gây một tương-quan mật thiết với Cách-Mạng Việt-Nam. Phong-trào Ngũ tứ (4-5-1917), Phong-trào Tân-Văn-Hóa, nhất là

cuộc Cách-Mạng năm 1923-1925 đã như một cơn gió lốc thổi vào Việt-Nam trong lúc quốc dân vừa thức dậy. Học thuyết Tôn-Văn và chủ-nghĩa Tam-Dân đã mở cho các nhà Cách-Mạng cấp tiến Việt-Nam một phương trời mới. Có người đã thay chủ-nghĩa dân tộc Trung-Quốc thành chủ nghĩa dân-tộc Việt-Nam bằng cách đem vào một nội dung Việt-Nam. Thế rồi, cho đến năm 1927, cuộc Bắc-phạt của Quốc-dân Đảng Trung-Quốc do sức ủng hộ của Quốc-dân đầy tới một cao-trào thắng lợi thì cũng là lúc mà đảng Cách-Mạng (Việt-Nam Quốc-Dân Đảng) thành-lập.

b) *Điều-kiện chủ.-quan*

Từ năm 1925, giữa lúc những phong-trào chính-trị sôi-nổi như biểu tình đòi thả cụ Phan-Bội-Châu, truy điệu cụ Phan-Chu-Trinh, đưa đám cụ Lương-văn-Can, v.v... Nam-Đồng Thư-Xã do Phạm-Tuấn-Tài làm Chủ-nhiệm thành lập ở số 6 đường 96 bờ hồ Trúc-Bạch, đối diện với chùa Châu-Long ở Hà-Nội. Thư-Xã này chuyên xuất bản những sách ái quốc, hòa nhịp với những bài cổ súy phong trào trên tờ « Thực Nghiệp Dân Báo » bấy giờ đã gây được một tiếng vang không nhỏ và lôi cuốn được rất đông người cảm tình ở xung quanh. Liền sau đó, từ tuyên truyền cổ động đi đến tổ chức, Nam-Đồng Thư-Xã trở nên điểm phôi-thai của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng sau này.

Trong khi vận-động bí-mật để thành-lập Đảng, người ta thường đụng-độ với những thành-phần của Đảng Thanh-Niên Cách-Mạng và Tân-Việt Cách-Mạng. Nhìn vào thành-phần của ba nhóm tích cực hoạt động khi bấy giờ, chúng ta thấy cũng có chỗ giống nhau và cũng có

chỗ khác nhau. Và, bên những thành phần xã-hội, còn có những bất đồng về chánh kiến đối với một vài vấn-đề lớn.

Về tư tưởng và hành-động, Nam Đồng Thư Xã hầu hết là tín đồ của cụ Tôn-Trung-Sơn, nặng về dân tộc, không chủ trương giai cấp đấu tranh. Nhóm nầy tích cực tuyên truyền Thanh niên, học sinh, Sinh viên ở nơi thành thị và Nông-dân ở thôn quê, ngoài ra, cũng cổ động bí mật Công nhân tại các Hãng và Công xưởng Pháp.

Nhưng, những thành phần nầy còn rất ít lúc bấy giờ. Đối với chúng ta những tiếng Cánh-Mạng thế giới, chiêu bài Vô sản và Cộng-sản, nghe thấy hơi xa mà Cách-mạng dân tộc đánh Pháp đòi độc-lập thì thấy gần gũi và quen thuộc lắm. Những ý niệm đó cố nhiên không được đồng cảm và đồng điệu của phe Thanh Niên Cách-Mạng Đồng-chí-Hội do Nguyễn-ái-Quốc lãnh đạo. Hơn nữa Nam-Đồng Thư-Xã không được phe nầy tán thành trong lúc chủ-trương Tổng-Bộ Cách-Mạng là cơ quan chỉ huy Cách-mạng toàn quốc phải được thiết-lập tại trong nước, giữa lúc Trung ương chỉ huy của Đảng nầy lại đặt tại Quảng-Châu. Ấy cũng vì lý do và kiến giả khác nhau đã đưa một số thanh niên, sinh viên và một số người trong giáo giới cùng thành phần Tiểu tư sản tiến bộ tại Hà-Thành và các nơi, vây quanh Nam-Đồng Thư-Xã bấy giờ phải trù định một tổ chức Cách-Mạng khác.

★

Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng ra đời và chương trình hoạt-động

a) *Ngày thành lập Đảng* :

Cuộc vận động bí mật tổ chức V.N.Q.D.Đ, bắt đầu từ năm 1925, vào hồi nghỉ hè năm ấy. Qua mấy kỳ hội-nghị sơ bộ, đã vạch ra hệ-thống tổ-chức sơ sài. Rồi ngày chính-thức thành-lập Đảng là ngày 25-12-1927. Hôm ấy có mặt đại-biểu các Chi-bộ ở các Tỉnh Bắc-Việt đến dự và thông qua bản đề án tổ-chức và chương-trình điều-lệ của Đảng.

Những sáng lập viên của Đảng đều hầu hết là những người trong Nam-Đồng Thư-Xã và một số thân tình Cách-Mạng xung quanh. Trong đó có những người viết báo, làm sách, làm các nghề tự-do hay Công-chức, Sinh-viên, Thanh-niên, Học-sinh và giáo giới. Có cả những người trước kia đã vào « Đảng Việt-Nam Độc-lập ở bên Pháp hay có dính líu với Đảng Thanh-Niên Cách-Mạng » trong việc đưa học sinh sang học Trường Hoàng-Phố ở

Quảng-Đông rồi bị bắt ở biên giới Trung-Hoa và Việt-Nam. Có cả những Đại-biểu Nông-dân, Công-nhân, và Giáo giới ở các Tỉnh Bắc Việt.

b) *Chương trình hoạt động*

Cho đến bây giờ người ta vẫn tưởng lầm là Việt-Nam Quốc-Dân Đảng là một Đảng Quốc Gia thuần túy, không đề cập đến vấn-đề thế-giới. Thực ra, trong những ngày đầu, Đảng cũng không gò bó ở trong phạm vi chật hẹp quốc-gia. Duy chỉ trong bản chương-trình điều-lệ thảo ra lúc ban sơ không thấy nói đến Chủ-nghĩa, Chánh-Cương mà chỉ nêu ra một câu như kim chỉ nam là « Trước làm Dân-Tộc Cách-Mạng, sau làm Thế-Giới Cách-Mạng». Những giòng chữ cuối cùng của bản chương-trình điều-lệ cũng chỉ thấy nói đến một câu : « Sau khi đã làm xong cuộc Cách-Mạng dân-tộc rồi, sẽ cùng các nhược-tiểu dân tộc trên thế-giới làm Cách-Mạng thế-giới ».

Về mục-đích và tôn-chỉ, Đảng nêu rõ ràng là xua đuổi Đế-quốc Pháp ra khỏi Đông-Dương, đánh đổ nền Quân chủ chuyên chế, lập Việt-Nam Dân-Quốc Cộng-Hòa. Nhân-dân được hưởng những quyền tự-do ngôn-luận, tự do cư trú, tự-do đi lại, tự-do hội-họp, tự-do tín-ngưỡng v.v... Trong lúc tiến hành cuộc Cách-Mạng Quốc-Gia dân tộc, Đảng chia ra ba thời kỳ :

1) — Thời kỳ phôi thai tức thời kỳ bí mật. Công-tác chính trong thời kỳ nầy là kết-nạp Đảng viên vào Đảng, tổ-chức các Chi-Bộ để gây cơ-sở cho Đảng.

2) — Thời kỳ dự bị tức thời kỳ bán công-khai.

Sau khi cơ-sở Đảng lan rộng và vững rồi, Đảng chú ý đến việc tổ-chức các đoàn-thể quần chúng xung quanh

Đảng như Công-Đoàn, Binh-Đoàn, Nông-Đoàn, Sinh-viên và Học sinh Đoàn v.v... đồng thời Đảng còn lập ra những cơ-quan tuyên-truyền như ra báo, viết sách để chấn hưng dân khí và cổ động gián tiếp cho Đảng. Trong lúc ấy, Đảng cũng phải tìm đường lối cho người ra ngoài nước học-tập kỹ-thuật Cách-Mạng, vào trường võ-bị và các xưởng chế tạo khí-giới để chờ sang thời-kỳ thứ ba về nước đánh giặc phục-vụ Đảng.

3) — Thời-kỳ khởi nghĩa tức thời kỳ công khai :

Qua hai thời kỳ chuẩn bị ở trên, đến đây Đảng đã có thể tiến đến một cuộc khởi nghĩa. Những cơ-quan tuyên-truyền sẽ ném ra những sách báo công khai cổ động khởi nghĩa. Những đoàn quân cảm tử nổi dậy tại các thành-thị, những Cán-bộ quân sự từ ngoài nước về chỉ-huy cuộc khởi nghĩa.

c) — *Tổ-chức*

Tổ-chức của Đảng lấy đơn vị Chi-Bộ làm đơn-vị căn-bản, bất kỳ ở đâu hễ có một số đảng viên, mặc dù chức nghiệp khác nhau, là có thể hợp thành một Chi-Bộ. Mỗi Chi-Bộ hạn định 19 người trở xuống. Sở dĩ có sự hạn định như thế là vì theo luật-lệ lưu-hành của Chính-Phủ Pháp bấy giờ, những cuộc hội-họp nào từ 19 người trở lên đều phải xin phép. Như vậy nếu cuộc hội-họp nào của Chi-Bộ có bị khám phá thì với số người ấy cũng không bị rơi vào lưới pháp luật của Thực-Dân Pháp. (Thực ra nếu chúng biết là cuộc hội-họp chính-trị thì ba hay năm người nó cũng bắt cả, chớ chẳng tha nào.) Trên Chi-Bộ là Xã-bộ, Huyện-Bộ, rồi đến Tỉnh-Bộ. Tại Thành phố là Thành-Bộ. Trên những Thành-Bộ và Tỉnh-Bộ là

Kỳ-Bộ. Nhưng sau đó ít lâu đều xóa bỏ chế-độ Kỳ-Bộ mà chỉ lấy Tỉnh làm cơ-quan chỉ-huy tối cao của địa hạt một Tỉnh khiến cho công việc báo cáo được nhanh chóng. Cơ quan chỉ-huy tối cao của Đảng là Tổng-Bộ.

Nguyên-tắc tổ-chức và dẫn đạo là Dân chủ tập quyền. Mỗi người trong Chi-Bộ bầu ra một Chi-Bộ Trưởng và một đại biểu của Chi-Bộ. Những đại biểu của Chi - Bộ hợp thành Xã - Bộ. Những đại -biểu của Xã-Bộ lại hợp thành Huyện-Bộ có một Huyện Bộ Trưởng ; cứ từ cấp như thế trở lên đến Tổng-Bộ cũng không có thể vượt quá 19 người. Mỗi Chi-Bộ có 4 Ban: Tuyên-truyền, tổ-chức, tài-chánh, trinh thám. Ban tuyên-truyền giữ việc tuyên-truyền cho Đảng để kết hợp đảng viên. Ban Tổ-chức giữ việc Tổ-chức các cuộc hội-họp các cơ-quan sinh lợi. Ban Tài-chánh thu tiền nguyệt-liễm tiền lạc quyên của các đảng viên và giữ vững quỹ của Chi Bộ. Ban Trinh-thám chuyên việc dò xét tình-hình trong ngoài và theo dõi hành tung của các Đảng viên, nếu có điều gì đáng ngờ. Mỗi Ban đều có một Ban Trưởng chịu trách-nhiệm với Chi-Bộ Trưởng. Từ Chi Bộ đến Tỉnh Bộ, mỗi cấp đều có 4 Ban kể trên. Nhưng ở Tổng Bộ thì đã mở rộng thành tám Ban với những công tác trọng yếu của nó :

1.— **Ban Tuyên-truyền huấn-luyện** chuyên việc tuyên truyền và huấn luyện Đảng viên, tổ chức nhà in và biên tập các sách báo bí mật và tài liệu ; huấn luyện đảng viên về đường lối Cách mạng của Đảng. Nếu có điều kiện đặt cơ quan tuyên truyền ở nước ngoài thì cũng cần làm ngay để gây sự đồng tình và ủng hộ của Quốc tế.

2)— **Ban Kinh-Tài** giữ quỹ Đảng, làm tiền cho Đảng bằng đủ mọi cách sinh lợi và mạo-hiểm v.v...

3)— **Ban Tổ-chức** giữ việc tổ-chức các cơ-quan, các cuộc hội-họp lớn.

4)— **Ban Trinh-thám** chuyên việc dò xét tình hình bên địch, hành-động của các Đảng viên. Nếu phát giác những kẻ phản Đảng phản Cách-Mạng, Ban Trinh thám theo dõi thật xát để lấy đủ bằng chứng đưa ra Ban Tư-Pháp.

5)— **Ban Tư-Pháp** giữ việc xét xử những kẻ phản Đảng, những kẻ phản Cách-Mạng, phản Dân-tộc (Việt-Gian).

6)— **Ban Ám-Sát** thi-hành kỷ-luật của Đảng do Ban Tư-Pháp giao cho. Chẳng những trừng trị những kẻ phản Đảng mà cả những kẻ phản Cách-Mạng, phản dân-tộc cho đến những quan lại Pháp nổi tiếng tham ác cũng không tha.

7)— **Ban Quân-Sự** tổ-chức những đội quân bí-mật cảm-tử của Đảng, chế-tạo võ-khí và điều khiển cuộc võ-trang bạo động.

8)— **Ban Giám-Sát** chuyên việc kiểm-tra các công việc của Đảng thuộc các cấp và mọi ngành của Đảng.

Về việc tổ-chức binh lính trong hàng ngũ quân đội của Pháp, trước kia những Chi Bộ địa-phương gồm cả binh lính ở trong và dân chúng ở ngoài, nhưng sau vì những điều kiện bất tiện và để lộ bí-mật, Đảng tổ-chức một ngành riêng cho những Đảng viên nhà binh. Ngành nầy được cử đại-biểu trực-tiếp với Tổng-Bộ. Tuy vậy, nếu gặp nơi nào chỉ mới có một số binh lính lẻ tẻ vào Đảng thì hãy tạm sinh-hoạt chung với những Chi-Bộ gần nhất ở ngoài.

Trong việc tổ-chức của Đảng còn có một điều phiền phức nữa là vấn-đề phụ-nữ. Lúc mới đầu theo điều-lệ đã định, những chị em Phụ-nữ được tự-do vào Đảng, nhưng phải sinh-hoạt riêng từng Chi-Bộ Nữ-giới. Sau vì một vài việc xảy ra ở trong các tổ-chức Cách-Mạng khác, Đảng đã có một giai-đoạn không cho Phụ-nữ vào Đảng chỉ tổ-chức thành những đoàn riêng. Tuy vậy, một Chi-Bộ Phụ-nữ đã tổ-chức từ trước trong đó có hai chị em Cô Bắc và Cô Giang thì vẫn để nguyên không giải tán. Còn những chị em gia nhập Đảng sau nầy thì đều là Đoàn viên cả. Cho đến hồi chuẩn-bị khởi nghĩa Yên-Bái thì giới hạn nam nữ trong Đảng mới được xóa bỏ.

d)— Kỷ-luật Đảng.

Kỷ-luật của Đảng có khác với kỷ-luật của nhiều Đảng Cách-Mạng khác ở trong nước là ; bên những hình phạt phê-bình, cảnh-cáo, đình chỉ công-tác, còn có cả tử-hình. Những Đảng-viên được kết nạp vào Đảng, trong khi làm lễ tuyên-thệ, sau những lời hứa «hy-sinh tánh mạng, hy-sinh tài sản», còn có những lời hứa không được ra Đảng. Nếu thoát ly Đảng, sẽ bị tử hình. Vì cho rằng : Thoát ly Đảng tức là bại lộ bí-mật của Đảng.

e)— Phát-triển Đảng.

Vừa mới thành-lập, Đảng có cơ phát-triển thật mau lẹ. Hồi ấy tại vùng Bắc-Ninh và Bắc-Giang có cuộc âm-mưu bạo-động, người chủ mưu là Ông Nguyễn-khắc-Nhu tức là Xứ Nhu, biệt hiệu Song-Khê, một nhà Nho có danh vọng lớn ở vùng nói trên và một số đồng-chí vừa ở trong quân-đội Pháp, vừa ở ngoài dân gian. Thế lực

của nó không ra ngoài hai tỉnh vừa kể trên. Nó không có một tổ-chức như một Đảng Cách-Mạng. Theo tiếng gọi của người đương thời, nó được mệnh danh là «Phái Việt-Nam Dân-Quốc», vì chủ-trương của nó là đánh đuổi giặc Pháp để lập nên «Dân Quốc Việt-Nam».

Cuộc âm-mưu bạo-động đương tiến-hành thì một cơ-quan chế võ-khí bị phát giác, vì trong lúc vô ý đã làm bom nổ chết người. Hai người phụ-trách trông coi cơ-quan chế-tạo nầy là ông Đồ-Cuông và Quản-Trạc đều trốn thoát. Một số binh lính ở Bắc-Ninh có dính líu trong vụ âm-mưu bị khám phá. Giặc Pháp bắt nhiều người và cuộc bạo-động bị vỡ lở ngay từ trong trứng. Lúc đó cũng vừa là lúc mấy ông Đại-Biểu của Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng mới thành lập tìm đến ông Xứ Nhu và mấy lãnh tụ khác khuyên chưa nên bạo-động vội và mời các ông vào tổ-chức của Đảng. Do đó, phái «Việt-Nam Dân Quốc» bỏ kế-hoạch bạo-động đương theo đuổi, rồi hầu hết gia nhập Đảng ngay. Tức thì Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng có thế lực mạnh-mẽ ngay ở hai tỉnh Bắc-Ninh và Bắc-Giang.

Ngoài hai tỉnh kể trên, Đảng còn có nhiều cơ-sở tại các Tỉnh Thái-bình, Hải-Dương, Hưng-Yên, Kiến-An, Vĩnh-Yên, Phúc-Yên, Sơn-Tây, Phú-Thọ, Hưng-Hóa và rải rác ở các Tỉnh Bắc-Việt v.v... thành-phần Cách-Mạng của Đảng khi ấy, ở thành-thị là một số Tư-sản Trí-thức, Công-chức Sinh-viên và Học-sinh, ở thôn-quê là giai-cấp Nông-Dân. Tại Thái-Bình, một nhà đại Địa chủ làm Nghị-viên Dân-Biểu trong thời kỳ Pháp thuộc có chân trong Tổng-Bộ là một «Mạnh-thường quân» của Đảng. Trong số đông Đảng viên còn có cả một vị Tuần Phủ và là Lang-Mường có tiếng ở Hòa-Bình. Đảng cũng có

một số Công-Nhân ở Thành-thị nằm trong Công-Xưởng, các khu hầm mỏ, hoặc làm nghề thủ công.

Đồng thời Đảng phát-triển mau ở Nam-Việt mà « Cường Học Thư-Xã » là trung tâm hoạt-động. Ngoài thành-phố Sài-Gòn, thế lực Đảng lan đến các miền Giaà Định, Chợ-Lớn, Thủ-Dầu-Một, Mỹ-Tho, Bến-Tre, Trà-Vinh, Biên-Hòa và Cap-Saint-Jacques.

Tại Trung-Việt, tổ chức của Đảng chen vào những tổ-chức của Thanh-niên và Tân-Việt, nên không lan rộng được. Ngoài một Chi-Bộ ở Thanh-Hóa ra, Đảng chỉ có những phần tử rải-rác tại mấy tỉnh như : Đà-Nẵng, Nha-Trang, Phan-Thiết v.v...

Một địa hạt hầu như độc quyền của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng hồi ấy là những binh lính trong hàng ngũ binh đội Pháp. Đối với hai Đảng Thanh-Niên và Tân-Việt, binh lính chỉ mới được tuyên-truyền ít nhiều thôi, chưa có tổ-chức gì cả. Trái lại, Đảng vừa mới thành-lập đã bắt tay vào việc tổ-chức các Chi-Bộ ở trong quân đội Pháp. Do đó, không bao lâu Đảng đã có một số đông trung kiên trong hàng ngũ lính khố đỏ và pháo binh của Pháp nhất là ở Hải-Phòng và Kiến-An.

Tóm lại cơ-sở của Đảng là ở Bắc-Việt. Lực-lượng chính của Đảng là Binh lính và giai-cấp Nông-dân dưới sự lãnh-đạo của một số thành-phần Tiểu-tư-sản Trí-thức ở Thành-thị và Thôn quê.

☆

Tình-hình sinh-hoạt của Đảng trước ngày vỡ lở lần thứ nhất.

a) — Tuyên-truyền và huấn-luyện.

MẶC dầu đã có một Ban Tuyên-truyền Trung-Ương và của các Chi-Bộ, công-tác tuyên-truyền cũng rất ít vì khó khăn lắm, giặc Pháp không ngơi một phút để mắt theo dõi hành-động của các tầng lớp Thanh-niên cũng như Trí-thức. Tại Trung-Ương có tờ "Hồn Cách-Mạng" là tờ báo duy nhất. Nhưng cho đến tháng hai năm 1929, trước ngày bị bại lộ, chỉ mới xuất bản được vài số đầu in bằng thạch, bằng đất sét. Khi đó, chính tác giả cũng là một trong số người phụ-trách tờ báo ấy. Còn có gì khổ bằng, một số báo, về bộ phận viết cũng đã chật-vật, khó-khăn, mà đến việc in cũng phải chật vật quá nữa : Có lúc đương in ở số 12 đường Gút-Sa Hà-Nội, được tin báo địa-điểm đã bị lộ, lập tức lại xóa bỏ ngay bản thạch đương in dở, rồi đem đi dấu kín ở nơi khác. Còn người thì ai nấy tự tản đi một nơi. Kế đến ngày hôm

sau lại hẹn nhau tập trung ở trường Mộc để in tiếp cho xong. Đã đành rằng, đem dấu in ở đó là dựa vào sự quan-hệ của mấy ông Giáo của Trường nầy đều là đồng chí cả. Song, dân làng lối xòm đều có con mắt tò-mò, dòm ngó những người lạ mặt đến làng mình. Vì dân quê hay có tính hiếu kỳ, nên họ thường cố tìm cái gì họ muốn biết. Tất cả những trở ngại cho công việc hoạt-động bí-mật là ở chỗ đó.

Vì câu nệ về nguyên-tắc bí-mật, từ tổ-chức đến cả danh-nghĩa Đảng không thể tuyên-truyền ra ngoài được bằng công-khai như bây giờ. Khi ấy nếu bọn Mật-Thám Thực-Dân Pháp chỉ nghe thấy nói V.N.Q.D.Đ cũng đã bị chúng bắt đi rồi, chớ không cần nói thêm gì nữa ; còn việc huấn-luyện cũng vậy, nếu thấy người nào hay đến nhà nào, hay là trông thấy năm, ba người ngồi với nhau là đã canh chừng rồi, còn nói chi là huấn-luyện nhau. Cho nên người mới vào Đảng chỉ được giải-thích qua loa về chương-trình, điều-lệ của Đảng, rồi phân công cho đi hoạt-động. Ngay đến bản Chương-trình, Điều-lệ, mà bảo tồn được an toàn cũng là cả một công phu bí-mật và kỹ-thuật. Nếu nanh vuốt của Pháp chộp được cũng đủ là bằng chứng đi tù rồi. Bởi vậy, ở trong hoàn cảnh nầy, người ta chỉ khéo viết những bài văn thơ cảm khái để cổ động lòng yêu nước thương nòi chứ Đảng không thể có một chương trình và địa điểm hẳn hòi để đào tạo các môn Cán-bộ như bây giờ. Ngay như Trụ-sở của Trung-ương cũng tạm bợ, ở nơi nầy ít lâu rồi lại thiên đi nơi khác, lúc ở Tỉnh nầy, lúc ở Tỉnh khác, lưu động không ngừng; trong khi đó, không ai bảo ai, mọi người tự nhiên đều phải dùng mưu thần chước quỷ với bọn mật thám của bọn Thực Dân Pháp. Nếu có vài tài liệu

tuyên truyền hay giải-thích về đường lối chánh trị của Đảng thì cũng là do sự tự động của một vài Đảng-Bộ bí-mật địa-phương, chứ không phải là học khuôn đúc chung của Trung-ương chủ biện được. Bởi thế, ngay như câu nói bất di bất dịch về đường lối chánh trị của Đảng là « Trước làm Cách-Mạng Dân-Tộc, sau làm Cách Mạng thế-giới » thì cũng theo xu hướng từng người giải-thích khác nhau.

Người nặng về Quốc-tế thì cái nghĩa thế giới Cách Mạng là cứu cánh, còn Dân-Tộc Cách-Mạng là con đường trải qua. Ngược lại,người nặng về Quốc-gia Dân-tộc thì hiểu nghĩa thế-giới Cách-Mạng theo quan-niệm của Tôn-Trung-Sơn, là giúp các dân-tộc nhỏ yếu làm Cách Mạng Giải-phóng, chứ không liên-hiệp giai-cấp Vô-sản thế-giới. Tại Đảng-Bộ Nam-Việt, việc kết nạp đảng viên chú trọng vào những thành phần có tinh thần quốc-tế và bài xích chủ-nghĩa Quốc-gia thuần-túy.

Trong quyển « Câu chuyện chung » do ban Tuyên-Truyền của Đảng Bộ Nam-Việt viết ra và xuất bản công khai dưới danh nghĩa của «Cường học Thư Xã » có câu: Trong lúc này, nếu ai chỉ nói đến Dân tộc Cách-Mạng mà không đặt nó vào phạm-vi thế-giới Cách-Mạng là chật hẹp, cũng như ai chỉ nói đến thế-giới Cách-Mạng mà quên Dân-Tộc Cách-Mạng là vu khoát (vu vơ). Cũng tại Đảng Bộ này, người ta thu nạp cả những người từ Mốt-Cu (Moscou) về và trong mớ tài-liệu huấn-luyện Đảng viên cũng có cả những bản « Chủ-nghĩa Cộng-sản sơ-giải (A. B. C. du Communisme) và Công-Xã Paris v .v. ...) chẳng những thế, trong hoàn - cảnh đặc - biệt khó - khăn nầy, và, hơn nữa, lại.

vội vã quá chừng, Đảng chưa kịp -thảo xong chương-trình đầu tiên nói về công cuộc kiến-thiết quốc-gia thế nào sau khi độc-lập, ngoài một câu vắn tắt «Lập Việt-Nam Dân-Quốc Cộng-Hòa». Chính vì chỗ nầy đã xảy ra mối tranh luận giữa những Đảng viên khác nhau về chánh kiến, mà cũng vì vấn-đề nầy, sau cuộc khởi-nghĩa thất bại, Đảng tan nát, nhiều Đảng viên đã rẽ sang Đảng Cộng-Sản. Hiện nay chúng ta đều đã biết cả !

b)— Giao-thiệp với các Đảng ngoài.

Giữa năm 1928, Đảng có phái một số Đại-Biểu là Hồ-văn-Mịch, Nguyễn-văn-Tiềm, Nguyễn-ngọc-Sơn tìm đến mấy đảng phái khác để thương nghị thống nhứt. Đoàn Đại-biểu đã vào Nam tiếp xúc với nhóm Nguyễn-an-Ninh (chưa thành nhóm) và với ông Nguyễn-đình-Kiến lãnh tụ Đảng Tân-Việt ở đấy, và sang Xiêm định gặp các lãnh tụ Trung-ương Đảng Việt-Nam Thanh-Niên Cách-Mạng Đồng-Chí Hội, trong dịp lễ kỹ-niệm Phạm-hồng-Thái. Chuyến đi nầy không có kết quả cụ thể, vì những người phụ-trách các Đảng phái kể trên mới hứa hẹn chuyển lời đề-nghị lên thượng cấp quyết định. Sau đó, đề nghị nầy cũng không thấy được chính-thức đem thảo luận giữa các Đảng phái bấy giờ.

Đối với những nhóm hay những nhà Cạch-Mạng Việt-Nam còn sót lại ở Trung-Quốc, sau khi cụ Phan-bội-Châu bị bắt đem về nước, Đảng cũng chưa có liên-lạc gì. Có chăng, một người xưng là Đại-diện Đảng mà tác giả thường gặp ở Nam-Đồng Thư-Xã trước kia và sau thời-kỳ thành-lập Đảng là ông Chu-Dưỡng-Bình chỉ mới giao thiệp được với mấy ông Phi-Long và Phi-Hổ ở

biên giới Bắc-Việt và Quáng-Tây (một tỉnh của Trung-Quốc giáp với Việt-Nam). Hai ông nầy có hứa giúp cho Việt-Nam khi cần đến.

c)— Bản dự-thảo chương-trình điều-lệ thứ hai.

Cuối năm 1928, vì thấy bản chương-trình điều-lệ đầu tiên còn sơ sài, nên thể theo đề-nghị "Chỉnh Đảng Cương, minh Đảng Nghĩa" của ông Nguyễn-khắc-Nhu, Tổng-Bộ đã dự thảo bản chương-trình điều-lệ thứ hai. Bản nầy dài và kỹ hơn bản trước nhiều. Trong đó có vạch ra chương-trình kiến-thiết quốc-gia sau khi độc-lập, nói rõ là theo chế-độ "Dân chủ trực-tiếp" như nước Thụy-Sĩ. Và chủ-nghĩa của Đảng gọi là «Cnủ-Nghĩa Xã-Hội Dân-Chủ» sau mấy chữ này còn chua thêm bằng chữ Pháp «Sociale démocratie» và nói rõ thêm là, không phải Chủ-nghĩa Xã-Hội dân-chủ của Đãng Xã-Hội Đức.

d)— Nhà hàng Việt-Nam.

Một cái mục biêu làm gai mắt khiến nhiều người phải chú-ý bấy giờ là **Nhà hàng Việt-Nam** tại Phố Hàng Bông Hà-Nội. Nhà Hàng nầy vừa là cơ quan sanh lợi, vừa là cơ quan liên-lạc và hội-họp của Đảng. Hàng ngày một lá cờ vàng treo tha thướt trước cửa. Trong Nhà Hàng lúc nào cũng tấp-nập những khách bốn phương cùng những Thanh niên, Sinh viên, Nhà văn, Nhà báo mà bọn chó săn Pháp đã quen mặt. Như vậy từ bề ngoài nhìn vào

nó đã tự quảng cáo là một cơ-quan công khai của một Đảng Cách-Mạng, mặc dù vẫn là bí mật. Và người ta lấy làm lạ là bọn Mật-Thám Pháp đã dò biết một cách tường tận để chờ ngày hạ thủ ngon lành.

e) Bọn gian-tế chui vào Đảng.

Vì thành phần phức tạp, bọn gián điệp của Pháp thừa cơ chui vào Đảng không ít. Một trong những tên tay sai đắc lực của chúng là Bùi-tiến-Mai, một đảng viên ở Thái-Bình, Mai trước kia làm Thừa-Lại, sau gia nhập Đảng. Do ở thủ-đoạn gian xảo, Mai đã mua được lòng tín nhiệm của các đồng chí địa-phương để đi sâu vào Đảng. Có lần Mai đã thay mặt vị đại biểu Thái Bình là Đặng-Đình Diễn đi dự một cuộc đại hội nghị quan trọng của Tổng-Bộ. Từ đó Mai càng biết được nhiều điều bí hiểm của Đảng để báo cáo với Thực-dân Pháp. Thực ra những thám tử của Pháp ở trong Đảng bấy giờ chẳng riêng gì Bùi-tiến-Mai ma còn nhiều kẻ khác ở nhiều cơ-quan Đảng. Có đứa nguyên là mật-thám từ trước rồi tìm cách chui vào Đảng, có đứa sau khi vào Đảng rồi, mới bị mua chuộc để làm mật thám. Bằng những báo-cáo thường xuyên và chi-tiết, bọn chức trách Pháp chẳng những theo dõi được từng hành-động của Đảng mà còn biết được cả những địa chỉ bí-mật. Những biên bản của hội-nghị cho đến nội tình của Đảng. Tuy vậy, theo thủ đoạn "Nuôi heo cho béo" của Mật Thám Pháp, chúng cứ để cho cái tổ-chức Cách-Mạng đã nắm chắc ở trong tay chúng được tự-do phát triển để tìm cho ra nguồn gốc để thu hút được những người ái-

quốc vào cạm bẫy cho thực nhiều, rồi đến giờ cuối cùng, chúng sẽ là làm một mẻ lưới quét sạch các tổ-chức của Cách-Mạng.

ê)— Nội-bộ chia rẽ.

Trong lúc Đảng đã bị lộn sòng vào những kẽ gian tế, phản-động, phản Cách-Mạng, làm mật-thám tay sai cho giặc thì nội-bộ của Đảng liền bị chia rẽ. Trong chỗ vô tình, cấp lãnh đạo Đảng đã chia ra hai phái. Một, phái mà hai ông Nguyễn-khắc-Nhu Nguyễn-thái-Học là tiêu-biểu gồm có những người đứng tuổi, trung-thành nhưng tư-tưởng và hành-động đều theo nề-nếp đứng đắn cũ. Một phái mà Nguyễn-thế-Nghiệp làm tiêu-biểu gồm một số ít thanh-niên Trí thức Tiểu-Tư-Sản, ham việc táo bạo, nhưng không được đa số tín-nhiệm. Phái dưới thường lý-luận là phái trên già nua, bất tài. Ngược lại, phái trên thì cho rằng phái dưới là những phần tử bất trắc (không thể tin tưởng được). Hố chia rẽ giữa đôi bên càng ngày càng sâu. Cuối năm 1928, nhiệm kỳ những Ủy-Viên Tổng-Bộ khóa thứ Nhất đã mãn, Đảng có cuộc bầu cử lại những đại-biểu lên các cấp bộ. Lần nầy, bọn Nguyễn-thế-Nghiệp liền bị truất ra ngoài Tổng-Bộ. Chúng lại liền đề-nghị cải tổ lại bộ máy Trung Ương. Theo đề-nghị của chúng thì từ nay Trung-Ương không chỉ là một cơ-quan duy nhất như trước mà cần phải chia làm hai Ban: Lập Pháp và Hành-Pháp. Ban Tư-Pháp gồm có những đại-biểu từ dưới bầu lên. Ban Hành-Pháp có thể lựa những người có tài năng bổ nhiệm. Kết quả là ông Nguyễn-khắc-Nhu làm Trưởng-Ban Lập Pháp, còn Nguyễn-thế-Nghiệp và đồng bọn tự ứng nhiệm vào Ban Hành-chánh. Từ đó, hai phe Lập

Pháp và Hành-Chánh càng ngày càng gắt gao. Đã đến lúc phải đối phó với nhau quyết-liệt. Bọn Nguyễn-thế-Nghiệp một mặt bí-mật tổ-chức ra một Đảng khác ở trong V.N.Q.D.Đ. một mặt tìm cách mượn tay kẻ khác để diệt trừ phái đối-lập. Dò biết mưu gian ghê gớm ấy, phái ông Nguyễn-khắc-Nhu cũng bí-mật tìm cách diệt trừ mau lẹ bọn phản nghịch và giao việc đó cho ban Ám-sát thi-hành.

Giữa lúc không khí nghiêm trọng nầy, người ta đương chờ một cuộc sát phạt xảy ra ở trong nội-bộ thì vừa lúc cuộc ám-sát Bazin xảy ra. Thực-dân liền hạ lệnh bắt cho nhanh những Đảng viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và vì đó sự cơ lại xoay ra một chiều khác.

g) — Ám-sát Bazin.

Trong cuộc khai thác nguyên liệu của Thực-Dân Pháp ở Đông-Dương, việc trồng cây Cao-su là một nguồn lợi của chúng. Tại miền Đất đỏ Nam-Việt như Long-Thành, Biên-Hòa, Thủ-Dầu-Một, Tây-Ninh sang đến Kong-Pong-Chàm đến địa-hạt Cao-Miên đều đầy rẫy những vườn Cao-Su bao la rộng lớn của chúng. Những công nhân làm tại các đồn-điền cao su nầy hầu hết đều do chúng mộ ở Trung và Bắc-Việt mang vào. Chúng lập ra những sở mộ phu và phái người về các thôn quê chiêu mộ những Bần Cố Nông đi làm cho chúng. Những phu mộ được phải ký giấy hợp đồng trong một kỳ hạn là ba năm với những lời hứa phĩnh phờ. Nhưng sau khi đã xuống tàu rồi, những người phu ấy chỉ còn là những con vật không hơn không kém. Chế-độ lao-động tại các đồn-điền cao-su là một hình thức dã-man nhất trong việc

bóc-lột nhơn công ở thuộc-địa. Hằng ngày một người phu phải làm 11, 12 giờ với giá tiền công chết đói, ốm đau không bảo đảm. Hình phạt rất tàn khốc. Chủ sở và bọn tay sai của chúng là bọn Cai Cặp rằng (surveillant) có quyền đánh chết người vô tội vạ trong địa hạt của chúng. Vì vậy số người được thoát chết trở về so với số phu mộ hàng năm đem đi không quá ba, bốn phần trăm. Những đồn điền lớn nhứt như Phú-Riềng Giồng-Tiếng Phước-Hòa, Hớn-quảng, Bến-súc, Chúp v.v... tại Nam-Việt và Cao-Miên đều đã được bón tưới bằng xác và mồ hôi của đám phu mộ để bọn Tư bổn đất đai Pháp ở Đông-Dương hằng năm cung cấp cao-su cho mấy hãng Renault, Citroen (Rờ-nôn, xi-tờ-rô-en) ở bên chính quốc khiến những hãng này hàng năm thu được một mối lợi rất lớn.

Mặc dù Thực-dân Pháp hết sức bưng bít, chế độ giết người tại vườn Cao-su của chúng đã được tố-cáo trên một vài tờ báo đối-lập, (Journaux d'opposition) bằng chữ Pháp xuất bản tại Sài-Gòn và bên Pháp. Hơn nữa, cái thực trạng của những lớp người bị mộ đi phu không trở về đã gây một dư luận khủng-khiếp trong dân gian. Trước hiện tượng ấy, những Đảng Cách-Mạng trong nước nhất định phải can thiệp bằng cách nầy hay cách khác.

Cuối năm 1928 những truyền-đơn phản đối việc mộ phu Cao-su do Đảng Việt-Nam Thanh-Niên Cách-Mạng phát ra rất nhiều. Về phần V.N.Q.D.Đ. với tính chất và phương-pháp hành-động tích-cực của nó, người ta không thỏa mãn những hình thức đấu-tranh kể trên, mà cần phải có cái gì kịch liệt hơn mới đúng. Thế rồi, vào khoảng 7 giờ tối hôm 30 Tết năm Kỷ-Tỵ (9-2-1929) tên chủ chuyên việc mộ phu Cao-Su ở Trung và Bắc-Việt là

Bazin đi xe hơi vừa đến cổng nhà riêng của nó số 110 phố Huế Hà-Nội, thì trong hai người thanh niên chờ sẵn ở ngõ, một người cầm mảnh giấy đưa cho Bazin, còn một người nữa thì cầm súng lục bắn chết nó ngay tại chỗ. Hai người thanh-niên này chính là Đảng viên của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng dưới quyền chỉ-huy của Nguyễn-văn-Viên, người được Đảng ủy cho việc tổ-chức cuộc ám-sát này. Mảnh giấy kia chính là bản án tuyên án tử hình tên lái buôn người vậy.

h) — Đảng bị vỡ lở :

Như trên chúng ta đã biết trong vùng lung lạc của bọn mật-thám Pháp, Đảng chỉ còn chờ ngày hạ thủ cuối cùng của chúng. Việc giết tên mộ phu Bazin đã làm kinh động giới Thực-dân Pháp trong việc bóc-lột công-nhân thuộc địa. Nhất là, bọn mật-thám Pháp đã thấy không thể kéo dài cái chính-sách nuôi được nữa mà phải mạnh tay đàn áp ngay.

Đầu tháng hai năm 1929, một cuộc khám nhà bắt người đã diễn ra vô cùng xáo động tại khắp mấy đô-thị lớn và các Tỉnh Bắc- Việt cùng phía Bắc Trung-Việt . Đại đa số Ủy-viên Trung-Ương cho đến những Cán-bộ phụ-trách tại các cơ-quan Đảng, các địa-phương đều sa vào lưới giặc. Có cấp bộ bị bắt không còn sót một người nào ! Nhiều nhất là những binh lính trong hàng ngũ Pháp ở Hải-Phòng và Hà-Nội.

Cuộc càn quét lớn lao nầy đã làm cho hệ-thống tổ-chức Đảng bị dứt đoạn rất nhiều. Ấy là chưa kể những tài liệu mật đều nằm trong tập hồ-sơ đầy đủ của Sở Mật-Thám. Toàn quyền Pháp là Pasquier (Bát-qui-ê) ra nghị-

định lập một Hội-Đồng Đề hình do tên Bride (Bờ-rit-đờ) làm Chủ-Tịch để xét xử những Đảng viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng.

Tháng tám năm ấy Đảng Bộ của Đảng tại Nam-Việt bị khám phá cùng với Chi-Bộ lính Khố Đỏ ở Biên-Hòa. Nhiều người cùng bị bắt một lúc.

Đến đây, cơ-sở của Đảng từ Bắc chí Nam hầu như bị tróc gốc rất nhiều và cũng do đó Đảng chuyển sang giai-đoạn khác.

★

Công-cuộc Khởi-nghĩa.

a) — Động-cơ thúc đẩy bùng nổ.

1.— Sự thoát lưới của ba vị lãnh-đạo.

Trong khi bọn Mật-Thám được lệnh trên của Thực-dân Pháp, quăng lưới lùng bắt những Đảng viên của Đảng, hầu hết là các yếu nhân của Đảng đều bị sa vào lưới giặc, thì nhằm giữa lúc ấy ba ông Nguyễn-Thái-Học, Nguyễn-khắc-Nhu và Vũ-văn-Giản đi giám sát các Tỉnh biết tin nên tránh thoát được tai nạn.

Thấy vậy, vừa căm tức, vừa hoảng sợ cho hậu họa Thực-dân Pháp càng giả tay khép chặt vòng vây. Chúng treo giải thưởng cho những ai bắt được ba vị lãnh-đạo nói trên. Lúc đó lại có xảy ra một việc là hai tên nữ gián điệp của Pháp là thị Uyển và thị Nhu được phái đi thăm dò mấy vị thoát nạn của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ở miền Hải-Phòng và Kiến-An đã bị mấy Thanh-niên đảng-viên của Việt-Nam Thanh-Niên Cách-Mạng Đồng-Chí Hội bắn chết và làm bị thương tại đây. Quá bực tức, tên Bride Chánh-Hội-Đồng Đề-hình lúc đó đã hăm bắn hết thảy những Đảng viên Cách-Mạng đương

bị giam giữ ở nhà tù một khi có tiếng súng bạo động nổ ra ở bên ngoài.

Trước tình thế bắt buộc phải táo bạo tìm đường chế thắng hoàn cảnh, mấy vị lãnh đạo đều cùng có một quan niệm giống nhau rõ rệt : cứ ngồi yên để cho giặc bắt nhốt vào nhà lao hay đưa lên máy chém, kết liễu một đời Cách-Mạng hoạt-động cho Đảng để cứu dân, cứu nước, thì chi bằng thừa lúc còn được tự-do đôn đốc công-cuộc vận-động quần chúng Cách-Mạng và tiếp tục phát-triển tổ-chức của Đảng ở ngoài, cần dốc hết lực-lượng sẵn có để đánh một trận dữ-dội thử-thách với giặc. Nếu thắng thì thành công, mà bại thì thành nhân.

Ý chí đã quyết định, ba vị lãnh đạo đều chia công việc để hành-động kịp thời.

2.— Sự sôi-sục của binh lính tại ngũ.

Cũng như chúng ta đã thừa hiểu, Việt-Nam Quốc-Dân Đảng từ trước đã tổ-chức rất nhiều Chi-Bộ trong hàng ngũ quân đội Pháp, nhất là lính khố đỏ và pháo binh. Đối với những người nầy, chế-độ binh lính bản xứ dưới thời Pháp thuộc đã áp bức họ đến cực điểm. Vì vậy, nỗi uất-ức và tinh-thần vùng dậy của họ rất mạnh, chỉ chờ có dịp là nổ. Khi Đảng bị vỡ lở, một số đông binh lính đã bị bắt giam giữ. Thế nhưng, số còn lại vẫn khá nhiều, có người đã trốn đi, có người vẫn tại ngũ như thường. Trước những cuộc bắt bớ dồn dập của giặc Pháp, ai cũng như chờ đợi sắp đến phiên mình nạp lưới. Họ cũng có ý nghĩ như ba vị lãnh-đạo trên. Nhận thấy phải khởi nghĩa ngay ; nếu không, chịu đợi chết hay sao ? Làn sóng sôi sục của chủ chiến đã kích-thích đến tinh-

thần của đại đa số người còn lại. Họ chỉ còn biết lăn xả vào cuộc bạo động mà thôi ! Những ý chí và hành-động của anh em nhà binh lúc ấy lại càng làm cho ý-chí cương-quyết chủ-trương bạo-động của các vị lãnh-đạo thoát lưới Mật-Thám Pháp và đương hoạt-động tự-do ở ngoài thêm phần tích-cực.

b) — **Hội-nghị Lạc-đạo được triệu-tập gấp rút.**

Đứng trước sự-cơ gấp rút của tình thế, và hơn nữa, việc tăng cường lực-lượng lãnh-đạo là một đòi hỏi cần cấp trong tình trạng ứng phó với hoàn-cảnh đương thời ; ba vị lãnh-đạo, sau khi thương-thảo kỹ càng, quyết tâm triệu-tập hội-nghị khẩn cấp. Với kỹ-thuật liên-lạc và bố trí rất khoa học và chu đáo, những đại-biểu của nhiều Tỉnh được tụ-tập ở một nơi an toàn để nghe báo-cáo rõ ràng về tình-hình chung hiện thời của Đảng, và nghe đề án bổ-khuyết những Ủy-viên vào Trung-Ương do Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học đưa ra. Sau mấy tiếng đồng hồ thảo luận sôi nổi, một quyết-nghị quan-trọng được thông qua là bổ xung thêm ba vị Ủy-viên vào Ban lãnh-đạo Tổng-Bộ ; đồng thời có lựa thêm một số đông cán-bộ vào phụ-trách các ngành hoạt-động của Đảng. Một điều đáng chú ý là toàn thể hội-nghị đều nhất trí phục tùng Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học, một vị Lãnh-đạo duy nhất của Đảng trong buổi thế Đảng đường gay go với giặc.

Thế nhưng, khi bàn tới dự-án quyết định chánh-sách của Đảng thì trong hội-nghị nầy ra hai chủ-trương khác nhau của hai phái tiềm lực và bạo động. Phái Tiềm lực do Nguyễn-Hữu-Cảnh và Trần-văn-Huân làm đại

biểu. Phái nầy vẫn vịn lấy chương-trình ba thời kỳ của Đảng và đề ra : Nhiệm-vụ của Đảng lúc nầy là phải bảo-toàn cán-bộ, nối lại những dây liên-lạc đã đứt để tiến tới một công cuộc cải-tổ toàn diện Đảng.

Ngược lại, phái bạo động như chúng ta đã biết, tiêu-biểu là lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học và Nguyễn-khắc-Nhu chủ-trương phải bạo động ngay để cứu vớt sự tan vỡ của Đảng.

Mặc dầu lúc đó có hai chủ-trương khác nhau tranh-luận rất sôi nổi nhưng chân thật trong số đông yếu nhân tham dự hội-nghị khẩn cấp của Đảng. Cuối cùng vẫn không có biện luận nào thắng nổi ý chí cương-quyết của Lãnh-tụ. Chủ-trương bạo động được quyết-nghị rồi, phái tiềm lực cũng phục tùng, nhưng tiêu-cực, nằm yên không tham-dự cuộc chuẩn bị chiến-tranh.

Cuộc hội-nghị nầy diễn ra vào cuối tháng ba năm 1929 tại làng Lạc-Đạo sau ga xe lửa Lạc-Đạo. Cho nên, người ta vẫn gọi là hội-nghị Lạc-Đạo.

TRÊN ĐƯỜNG CHUẨN - BỊ KHỞI - NGHĨA

★

Trên đường chuẩn-bị khởi - nghĩa .

a) — Áp-dụng chủ-nghĩa Tam-Dân

NHƯ trên kia đã nói, bản chương-trình điều-lệ thứ hai do Tổng-Bộ dự thảo chưa kịp đem ra hội-nghị toàn quốc thì cuộc khủng bố đã xảy ra. Do đó, bản dự thảo nầy vẫn còn mãi mãi là bản dự thảo. Bản nầy cũng như bản trước đều phảng-phất cái tinh thần cách-mạng của Tôn-Trung-Sơn : nặng về Dân-tộc, nhẹ về giai-cấp đấu-tranh. Tuy vậy Chủ-nghĩa Tam-Dân vẫn chưa được chính-thức thừa nhận là chủ-nghĩa của Đảng, vì nội dung của nó phần nhiều là Trung-Quốc. Đến lúc nầy trong khi chuẩn bị một trận đánh lớn quyết tử, các lãnh-tụ của Đảng cố nhiên không còn đủ thì giờ để thảo-luận chủ-nghĩa, chỉnh-đốn Chính-Cương, mà chỉ còn có cách là lấy nguyên-tắc Cách-Mạng chính của Chủ-nghĩa Tam-Dân đưa vào Đảng. Từ đó, chủ-nghĩa Tam-Dân được chính thức thừa nhận áp dụng trong Đảng.

b) Kế-hoạch Tổng tấn-công

Sau hội-nghị Lạc-Đạo, kế-tiếp đến hội-nghị Đức-Hiệp

thuộc Phủ Thuận-Thành tỉnh Bắc-Ninh, vào tháng tư năm 1929.

Trong cuộc hội-nghị nầy, người ta thấy thêm một số cán-bộ được đề cử đi công cán các nơi xa đã được lệnh về dự Đại hội nghị, vì lần nầy có mục-đích rất quan trọng là thu thập báo-cáo thực-tế về lực-lượng Đảng hiện tại ở các nơi. nhất là tình hình binh lính ở các nơi trong nước.

Trong lúc khai mạc hội-nghị, Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học có trình bầy đầy đủ lý-do cần phải khởi-nghĩa. Rồi sau, khi bắt đầu động nghị Lãnh-tụ đưa ra một chương-trình Tổng công kích giặc Pháp vời ba điểm sau đây :

1) Đảng chỉ huy cuộc khởi-nghĩa, một cuộc khởi-nghĩa toàn quốc cùng một lúc đánh vào những đô-thị lớn và những nơi đóng quân trọng yếu của Đế-quốc Pháp tại Việt-Nam.

2) Võ khí giết giặc phần chính là nhằm vào những khí giới cướp được của địch và bom, dao, gươm, mã tấu do Đảng chế tạo.

3) Lực-lượng chính trong cuộc khởi-nghĩa là những binh lính Việt-Nam trong Quân-đội Pháp. Lực-lượng phụ là những Đảng-viên và quần chúng Cách-Mạng do Đảng tổ-chức và lãnh-đạo.

4) Quân kỳ dùng trong các đoàn quân khởi nghĩa của Đảng có hai màu : nửa vàng dọc trên là Dân-tộc, cùng huyết thốhg da vàng ; nửa đỏ dọc phần dưới là máu đỏ, là tượng trưng tranh-đấu. Đứng về mặt cảm tình tượng quan đến sự sinh tồn của dân tộc là Da Vàng bọc máu đỏ, toàn dân tộc đứng lên đấu-tranh dành độc-lập, tự quyết để mưu sinh tồn trên thế giới.

5) Quân-trang : Quân Cách-Mạng mặc quần áo dạ vàng đội mũ có hình lưỡi trai, đi giày cao-su, đeo băng vàng ở cánh tay đề chữ : « Việt-Nam Cách-Mạng Quân ».

6) Công-tác cấp thiết là phải mở rộng cuộc tuyên-truyền tới khắp nơi những người Việt-Nam ở trong hàng ngũ Quân-đội Pháp và những người làm công cho Pháp bằng trí lực cũng như bằng lao lực để họ hưởng ứng giết giặc với Nghĩa quân và Đảng.

Cần phải gấp Cán-Bộ biết chế bom đi các nơi lập xưởng và chỉ bảo các đồng-chí địa phương biết chế bom và xử dụng bom trong lúc tác-chiến hoặc hành-động Cách-Mạng. Nhưng sau khi nghiên-cứu kỹ càng những báo cáo thực-tiễn của các nơi tập trung lại thì nhận thấy rằng : Cuộc Tổng Khởi-Nghĩa không thể cùng một lúc bùng nổ trên toàn quốc được, là vì Đảng đã không có cơ-sở liên-hoàn suốt một giải Trung-Việt. Còn Đảng-Bộ Nam-Việt tuy chưa đến nỗi tan vỡ, nhưng một số yếu nhân như Trần-huy-Liệu, Nguyễn-phương-Thảo tức Nguyễn-Bình, Võ-công-Tồn, v.v... đều đã bị bắt và mấy Chi-Bộ Nhà Binh cũng vỡ theo. Nếu cuộc khởi nghĩa nổ bùng cũng chỉ có thể tung hoành trong phạm-vi Bắc-Việt mà thôi. Điểm lại kỹ càng thế lực của Đảng ở miền nầy thì hệ-thống tổ-chức đã bị đứt đoạn lung-tung, có Chi-Bộ vị đại-biểu bị bắt nên giây liên-lạc bị cắt, chỉ còn như một hòn đảo giữa Đại-Dương. Nhưng rồi sau, cũng lại tìm cách chắp nối được ngay. Việc dự định đánh mấy đô-thị lớn như Hà-Nội, Hải-Phòng, Nam-Định, v.v... và mấy yếu điểm quân sự của giặc như Sơn-Tây, Phả-Lại, Đáp-Cầu, Bắc-Ninh, v.v... đã đặt kế hoạch xong xuôi, chỉ còn chờ ngày phát động công-kích.

c) — Uy-thế Cách-Mạng rầm-rộ toàn quốc

Song song với những cuộc vây bắt liên-tiếp của Thực-dân Pháp, cuộc tiến-hành bạo động của Đảng cũng khá rầm-rộ. Những hành-vi thường xảy ra nhiều nhất là ám-sát những tên phản Đảng và những phần tử có trách nhiệm chuyên chống lại khi thế Cách-Mạng của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng tại khắp nơi.

Muốn phá cho được cuộc chuẩn-bị khởi-nghĩa, nhất là bắt cho bằng được mấy nhà lãnh-đạo nổi tiếng hồi ấy là Nguyễn-thái-Học, Nguyễn-khắc-Nhu và Vũ-văn-Giản, bọn mật-thám đã lợi-dụng và uy-hiếp một số Đảng viên bị bắt rồi thả ra làm tay sai cho chúng. Vì vậy Ban Ám-sát của Đảng đã phải hoạt-động luôn, mà người nổi tiếng trong việc nầy nhất là Đoàn-Trần-Nghiệp tức Ký-Con. Vụ ám-sát tên phản Đảng Nguyễn-văn-Kinh tại vườn Bách-Thảo Hà-Nội lúc bấy giờ đã gây một dư-luận sôi nổi trên các báo chương. Nên nhớ rằng, trước vụ nầy, tên phản Đảng Bùi-tiến-Mai cũng đã bị ám-sát hụt, vì người phụ-trách làm việc vô ý đã làm bom nổ nên bị tử thương trước khi hành-động.

Trong hồi nầy, một vài cơ-quan chế bom của Đảng tại Mỹ-Điều (Bắc-Giang) và Nội-Viện (Bắc-Ninh) bị phát giác vì vô ý để bom nổ chết người. Và thỉnh-thoảng Đế-quốc Pháp lại khám phá ra những nơi chôn cất bom và súng.

d) — Hội-nghị Võng-La thiết-lập Chánh-Phủ Lâm-Thời Cách-Mạng để chỉ-huy cuộc Khởi-nghĩa.

Cuộc hội-nghị nầy được triệu-tập rất trịnh trọng tại

làng Võng-La, dưới quyền điều-khiển của lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học. Xuất tịch hội-nghị, ngoài Lãnh-tụ ra, thấy có mặt các ông : Nguyễn-khắc-Nhu, Vũ-văn-Giản, Phó-đức-Chính, Khóa-Vát, Nguyễn-văn-Liên, Nguyễn-văn-Khôi, Nguyễn-văn-Cận và Nguyễn-thành-Dương tức Đội-Dương. Sau một thời-gian thảo-luận rất thận trọng, một Chánh-Phủ Lâm-Thời Cách-Mạng được tuyên-bố thành-lập với một Chủ-Tịch Chánh-Phủ và 7 Bộ : Bộ Binh Vụ, Bộ Hành-Chính, Bộ Tư-Pháp, Bộ Tài-Chính, Bộ Liên-Lạc Thông-Tin, Bộ Chánh-Trị và Bộ Xã-Hội. Toàn thể công cử lãnh-tụ làm Chủ-Tịch Chánh-Phủ Lâm-Thời Cách-Mạng. Hôm ấy nhằm vào ngày 15 tháng 12 năm 1929.

Cuộc họp đến đây tạm bế-mạc vì trời đã muộn và hoàn cảnh không cho phép được lộ liễu một số đông người lạ mặt tụ họp tại thôn quê quá dài thời giờ hơn nữa, mặc dù làng Võng-La vốn là làng mà toàn thể dân chúng đều một lòng ủng-hộ Đảng. Nhất là Đội-Dương lại không được phép vắng mặt trong cơ ngũ mà không xin phép. Nhân vậy, còn mấy vấn-đề rất quan-trọng phải gắng chờ giải quyết ở kỳ hội-nghị sau dự định kế tục nhóm họp vào ngày 25 tháng 12 năm 1929. Trong những vấn-đề quan-trọng ấy ta có thể nói ngay được như là việc tổ-chức các đạo qnân Cách-Mạng ở các khu vực định khởi-nghĩa ; vấn-đề chuyên-chở và phối bị võ khí và quân trang cho các Chi quân lực ở các địa-phương hưởng ứng ; vấn-đề điều-động các lực-lượng bổ túc cho những nơi còn yếu ớt, và một vấn-đề quan-trọng hơn hết là quyết định nhật kỳ phát-động khởi nghĩa toàn diện. Sau đó, những yếu nhân dự hội đều lần lần ra về nơi phụ-trách công tác của mình và ai nấy đều

hoài bão một tương lai rực-rỡ đối với sự nghiệp oanh-liệt của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng. Duy chỉ còn lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học, ông Nguyễn-khắc-Nhu và Phó-đức-Chính còn ở lại để làm việc ; vì làng Võng-La đã là nơi mà Tổng-Bộ tạm trú từ sau khi rời khỏi làng Đức-Hiệp thuộc phủ Thuận-Thành tỉnh Bắc-Ninh.

e) — Hội-nghị lần thứ hai không thành vì Nguyễn-thành-Dương làm phản :

Như trên đã nói, cuộc hội-nghị lần thứ nhứt ngày 15-12-1929 tạm ngừng và đã quyết-định nhóm tiếp vào ngày 25-12-1929 cũng tại làng Võng-La này để quyết-định dứt khoát những vấn-đề tối quan-trọng cho cuộc khởi nghĩa toàn diện sắp tới. Không dè, hội-nghị không thành, tổ-chức tan vỡ, cuộc khởi nghĩa không nên công nghiệp gì đều do tên Đội Dương cả gan phản Đảng và phản quốc.

Dương là một thanh-niên có học thức đi lính cho Pháp làm Đội-Trưởng, đóng tại sân bay Bạch-Mai và gia-nhập Đảng từ lâu, Nhân dịp hội-nghị Tổng-Bộ kỳ trước, Dương được cử làm chỉ-huy quân Cách-Mạng toàn quốc và còn có trách-nhiệm là cho lệnh đốt hết những máy bay và phá trường bay Bạch-Mai khi cuộc khởi nghĩa bùng nổ.

Có người nói : Dương vốn là gián-điệp của Pháp cho len vào tổ-chức của Đảng từ trước. Cũng có người nói là Dương mới manh tâm phản bội sau khi dự hội-nghị tính đến việc khởi nghĩa ; Dương vốn là con người không có tự tín mà sinh lòng tráo trở, vì cho rằng cuộc bạo

động có thể đi vào phiêu lưu. Nhân thế, từ chỗ Cách-Mạng xoay ra phản Cách-Mạng, mong thừa cơ lập công với giặc Pháp để kiếm phú quý vinh hoa. Có một điều không giống với những tên phản bội khác ở trong xó tối, Dương đã làm việc phản bội một cách rất ngang ngược và công nhiên. Gần tới ngày dự định hội-nghị. tiếp-tục cũng ở chỗ cũ, tại làng Võng-La. Dương được lệnh của Mật-Thám Pháp là phải tìm cách giết cho được mấy lãnh-tụ bạo-động ngay tại chỗ. Rồi đó Dương một mặt sắp đặt với bọn mật thám bố trí bao vây ; một mặt báo Tổng Bộ biết Dương sẽ đem theo một đồng-chí quân sự khá đến tính trước kế-hoạch quân sự cho chu đáo hơn với mấy vị lãnh tụ. Một đồng-chí quân-sự khá mà Dương nói đó chính là tên mật thám của Thực-Dân Pháp phái đi giúp sức Dương.

Làng Võng-La ở ven sông Đà thuộc tỉnh Phú-Thọ là một sào huyệt của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng lúc bấy giờ. Những người làng hầu hết là Đảng viên và Đoàn viên. Vì vậy Đảng thường chọn chỗ này để tổ-chức những hội-nghị quan-trọng. Chiều hôm ấy 24-12-1929 (trước ngày hội-nghị một buổi chiều) Dương cùng một người nữa giả danh là đồng-chí quân-sự quan-trọng của Chi-Bộ quân nhân của hắn đến trước gặp lãnh tụ để bàn kỹ càng về kế-hoạch động binh. Thì vừa lúc đó có đủ ba vị cao cấp của Đảng là các ông : Nguyễn-thái-Học, Nguyễn-khắc-Nhu và Phó-đức-Chính vẫn thường xuyên ở đấy. Trong lúc mọi người đương ngồi đàm luận thì ở ngoài bọn mật thám Pháp đã bố trí cách đầu làng không xa, chỉ chờ một tiếng súng báo hiệu là xông vào. Thế rồi, sự-cơ diễn ra như chúng ta đã đoán trước

Dương và một đồng bọn của hắn đứng phắt lên rút súng bắn xả vào ba vị yếu nhân vừa nói trên. Một cuộc náo loạn xảy ra, Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học, và ông Nguyễn-khắc-Nhu, tuy không trúng phát đạn nào, nhờ lanh trí nên nằm vật ngay xuống đất tựa như đã tử thương rồi ; còn ông Phó-đức-Chính thì bị thương ở cạnh sườn, nhưng đạn chỉ sượt ngoài da thôi nhưng cũng nằm vật xuống đất không kêu ca, nói năng gì như đã chết rồi.

Thần hồn nát thần tính, nên hai tên phản bội nầy bắn vội bắn cho nhanh để còn tẩu thoát và báo cho bọn mật thám ở ngoài ập vào. Sở dĩ hai tên phản bội nầy hoảng sợ đến như vậy, là vì lần trước đến dự hội-nghị chúng đã được mục đích là Đảng có rất nhiều súng tốt của Đức chế tạo mà ở xung quanh hội-nghị lại có nhiều cán bộ cừ khôi hộ vệ như Ký-Con, Nho và nhiều người rất sắc sảo của làng sở tại và vùng Hạ-Bì sang nữa. Những vệ sĩ canh gác ở ngoài nghe tiếng động, liền chạy vào, thì lũ tên Dương cũng không dám sục sạo gì, chạy vội ra ngoài để dẫn bọn mật thám đến chỗ lập công. Đương lúc ấy, nghe tiếng súng nổ, bọn chó săn ở ngoài ập vào, vừa đến cổng làng đã gặp những người dân làng vác cầy cuốc ra đồng, làm như không có việc gì xảy ra. Chúng chia nhau, một mặt vào sục sạo trong làng, một mặt ra lệnh cho người làng phải tập hợp lại để điểm tên và nhận mặt.

Tuy vậy, kết quả chúng vẫn không bắt được một Đảng viên Cách-Mạng nào. Thì ra trong lúc hỗn độn, các vị lãnh-tụ của Đảng đã cải trang lộn vào đám dân đi làm được dân làng ủng hộ, thoát ra ngoài đồng trốn mất

dạng. Duy có Phó-đức-Chính bị thương không ra kịp, được một người đàn bà trong làng giấu vào gốc đống rơm ở xó vườn. Cũng may, lúc ấy bọn mật thám không bắt gặp ?

Sự-cơ đã bị phản bội, anh em Đảng viên trong làng lập tức cho người sang bên kia sông, tức là bến Trung-Hà đứng đón những người được mời đến dự hội-nghị biết để trở về, một mặt khác cũng cho người đi báo những yếu nhân khác của Đảng đừng đến nữa. Bởi vậy, ngày hôm xảy ra, vào hồi 16 giờ ông Vũ-văn-Giản và Đoàn-Trần-Nghiệp đáp xe đò vừa tới Trung-Hà vào hàng nước ngồi uống giải khát (chỗ nầy là nơi thông tin bí mật được tổ-chức từ lâu rồi) thì liền được tin báo cho hay là Dương đã làm phản, bắn các ông Học, Nhu và Chính chưa biết sống chết ra sao ! Hiện thời mật thám Pháp và lính của Đồn Thông đương vây làng Võng-La và lùng bắt Cách-Mạng. Nhưng tin chắc-chắn đã cho biết là ông Học đã cải trang ra một nông dân vác cuốc đi làm đồng thoát khỏi vòng vây của Thực-dân Pháp rồi.... Thấy vậy, ông Vũ-văn-Giản và Đoàn-Trần-Nghiệp liền lộn về Quận Bắt-Bạt chờ tin tức xác thực cuối cùng ; đồng-thời, để tránh sự kiểm-soát của mật thám trên giọc đường, vì sự việc mới xảy ra thì mật thám thường hay làm như vậy. Rồi sau, hai người trở về Hải-Phòng chờ lệnh của Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học.

Ít tháng sau, tên phản bội Đội Dương bị Đoàn-Trần-Nghiệp tức Ký-Con bắn lủng bụng, đứt nhiều khúc ruột trong khi nó đang ngồi xe đạp chạy ở phố hàng Bông Hà-Nội ; và trước đó bố đế tên phản bội ấy là Giáo

Du cũng đã bị Nguyễn-văn-Nho bắn chết tại ngõ Hồng-Phúc Hà-Nội. Nho cũng là một cán-bộ đắc-lực như Ký-Con trong Ban Ám-sát của Đảng.

Làng Võng-La, một làng ủng-hộ triệt-để Cách-Mạng, đã bị Đế-quốc Pháp khủng-bố dữ-dội. Nhiều người trong làng bị bắt đem đi đày. Làng cũng bị triệt hạ hoàn-toàn bằng mìn, bằng chất nổ và nhà cửa của dân cũng bị chúng phóng hỏa thiêu rụi.

CUỘC KHỞI-NGHĨA BÙNG NỔ

★

Cuộc Khởi-nghĩa bùng nổ.

SAU vụ phản-bội xảy ra ở Làng Võng-La, Đế-quốc Pháp càng lùng bắt ráo riết những Đảng viên Cách-Mạng. Mấy lãnh-tụ bạo động như các ông Nguyễn-thái-Học, Nguyễn-khắc-Nhu, Phó-đức-Chính và Vủ-văn-Giản đã như cái đinh trước mắt chúng. Một ngày nào mấy người nầy chưa bị bắt thì chúng còn chưa được yên-ổn, ăn cũng không ngon và ngủ cũng không yên được, vì cuộc bạo-động vẫn không tránh khỏi. Dân chúng bên ngoài cũng theo dỏi những biến thiên một cách hồi-hộp vì cuộc khởi nghĩa sẽ nổ ra hay không là tùy theo vận-mạng của mấy vị lãnh-tụ kia.

Về phía các vị lãnh-tụ bạo động bấy giờ, sở dĩ không sa vào lưới giặc và vẫn hoạt-động thản nhiên là vì các vị nầy đã được sự ủng-hộ nhiệt liệt của số đông dân chúng thôn quê, nhất là những Kỳ-hào đương làm việc cho Pháp nhưng có tâm hồn yêu nước và giác ngộ Cách-Mạng. Nhờ vậy, những nhà Cách-Mạng đã có được những thẻ thuế thân, những giấy chứng chỉ đi đường và dò biết được những chỉ-thị của giặc Pháp qua các công-văn bí-mật của chúng. Tuy vậy, nếu cuộc bạo động càng chậm lại thì lực-lượng Cách-Mạng có thể giảm đi vì những đảng viên của Đảng vẫn lác-đác bị bắt ; những cơ-quan Cách-Mạng ở thành thị cũng như ở thôn quê thỉnh-thoảng lại bị khám phá. Một điều mà chúng ta không quên, như trên kia đã có nói trong chương hội-nghị Lạc-đạo đã quyết-định chủ-trương khởi nghĩa ; không thành công thì thành nhân. là phương châm bất di bất dịch của Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học, vì cho cuộc khởi nghĩa là một lối thoát cho Cách-Mạng. Là một giống chuông cảnh tỉnh dân-tộc thúc đẩy toàn thể Quốc dân Việt-Nam lao mình vào cuộc tranh-đấu quyết-liệt với giặc Pháp.

Dầu sao cuộc bạo động vẫn nhất định xảy ra, tuy sự phản bội của Đội Dương đã làm cản trở hội-nghị Võng-La lần thứ hai để hoàn tất cơ-cấu chỉ-huy Cách-Mạng khởi nghĩa và phân nhiệm rõ rệt cho mọi người phụ-trách lãnh-đạo các khu nổi dậy trong nước. Số là sau

khi thoát nạn phản bội của tên Dương, hai nhà Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học và Nguyễn-khắc-Nhu đã di-chuyển Tổng-Bộ về làng Mỹ-Xá, Phủ Nam-Sách tỉnh Hải-Dương, đóng tại nhà ông Chánh-Tổng. Lúc đó đã là đầu tháng hai năm 1930 rồi. Sự tản mát của các yếu nhân đi nhiều nơi do cuộc phản bội của tên Dương đã làm lạc-lõng và gây khó khăn rất nhiều cho sự tập hợp lại trong buổi hội-nghị tiếp diễn tại địa điểm mới nầy. Vì vậy, những báo cáo về công việc trù bị khởi-nghĩa còn thiếu sót rất nhiều, tuy nhiên hai vị Lãnh-tụ cùng với một số nhân vật quan trọng khác vẫn cứ khai hội để phân công phụ trách : Ông Nguyễn - thái - Học lãnh trách nhiệm chỉ-huy cuộc tấn công căn-cứ giặc tại mấy tỉnh miền xuôi như Phả-Lại, Đáp-Cầu, Bắc-Ninh và Hải-Dương, ông Nguyễn-khắc-Nhu phụ trách chỉ-huy đánh mấy tỉnh miền trên như : Yên-Bái, Phú-Thọ, Hưng-Hóa và Lâm-Thao. Riêng ông Phó-đức-Chính còn lẩn khuất tại Sơn-Tây chưa kịp phó Hội thì đã được ông Xứ Nhu chịu trách nhiệm cho người mang lệnh sang cho biết là ông được giao trách nhiệm chỉ-huy lấy Đồn Thông (Sơn-Tây), một đại bản doanh quân sự quan-trọng của Pháp kế cận Thủ-đô Hà-Nội ; còn ông Vũ-văn-Giản thì được cử giữ trách nhiệm chỉ-huy hạ Hải-Phòng, Kiến-An rồi hướng về Thái-Bình và Nam-Định, tấn công một lượt với lực-lượng pháo thủ hùng mạnh và khố xanh tại tỉnh lỵ Kiến-An mà Đảng coi như đã nắm chặt trong tay rồi.

Nhưng đến ngày mồng một Tết năm Bính-Ngọ, tức là ngày mồng tám (8-2-1930) ông Vũ-văn-Giản nhận được lệnh phó Hội Mỹ-Xá mới hay là mồng 10 tháng 2 là nhật kỳ ấn định Khởi nghĩa Toàn quốc, ông liền lo sợ thấy sự-cơ lỡ mất rồi, vì các miền mà ông phụ trách đều chưa được chuẩn bị xong, nhất là vấn đề võ khí, đạn dược, lựu đạn và gươm dao vẫn chưa được chuyển vận từ xưởng chế tạo đến các nơi trang bị cho các lực-lượng tấn công địch. Nhất là trong tình trạng kiểm-soát giao thông ngặt-nghèo của Thực-dân Pháp thì làm thế nào mà vận tải ngày đêm gấp rút trong hai ngày được? Vì vậy, sau khi Lãnh-tụ và một số yếu nhân phó Hội liền đem vấn đề ra thảo-luận lại, và đồng ý hoãn nhật kỳ cử sự đến ngày 17-2-1930 cho đủ thời gian chuẩn bị châu đáo hơn. Lệnh hoãn ngày giờ đã được loan truyền, ai nấy lật-đật trở về địa phương để lo liệu hoàn thành nhiệm vụ được giao phó.

***

Cuộc khởi nghĩa đã quyết định : 10-2-1930

a) — Vị-trí quân-sự của Pháp và lực-lượng Cách-Mạng.

Tuy không có một lực-lượng hùng hậu như ở Thông và

Phả-Lại, Yên-Bái cũng là một trong những vị-trí quân-sự quan-trọng ở gần Biên-giới Trung-Hoa của Pháp bấy giờ. Ngoài lính khố xanh ra, Pháp còn hai cơ lính khố đỏ đóng tại dưới và trên đồi cao do một Trung-Tá Pháp là Tacon điều khiển.

Sau cuộc thao diễn của Quân-đội Pháp tại Sơn-Tây, một số binh lính người Việt-Nam tại Yên-Bái dự cuộc thao diễn nầy đã chịu ảnh-hưởng tuyên-truyền của những Đảng viên của Đảng trong Quân-đội Pháp ở Thông ; mà cũng chính tại đây đã có một cơ-quan tuyên truyền bí-mật đặt từ lâu bên trại lính dưới trá hình là một tiệm bán cà-phê và rượu do cô Ngân và Cai Túy phụ trách. Người ta thường thấy các thầy Cai, thầy Đội binh lính ta và Lê-Dương thường qua lại hằng ngày để ăn nhậu và nhất là để nghe tuyên-truyền Cách-Mạng sướng tai quá. Và khoái hơn nữa là người ta được coi những truyền đơn bí-mật bằng hai thứ chữ Pháp-Việt chuyền tay cho từng người.

Cuộc thao diễn nầy kết thúc. Các cơ ngũ nào về nơi đồn trú nấy ; Đảng ra lệnh đặc phái một Cán-bộ phụ-nữ là chị Nguyễn-thị-Bắc, chị ruột cô Nguyễn-thị-Giang đến công-tác và lập được ngay một Chi-Bộ quân-nhân do ông Quản Cầm làm Chi-Bộ Trưởng và mấy người hăng hái trong Quân-đội Pháp như ông Đội Trinh, Cai Hoàng Cai Thuyết, v.v... tham-gia tổ-chức Đảng tại đây.

Ngoài một số người trong lính khố đỏ ra, Đảng chưa phát-triển được hẳn toàn số lính khố xanh trong tỉnh. Nhưng họ cũng hứa hẹn và bảo đảm là : « Bao giờ bên lính khố Đỏ nổi dậy, Khố xanh chúng tôi sẽ hưởng ứng ngay». Tại miền lân-cận Tỉnh lỵ Yên-Bái mới bắt đầu tổ-chức dân chúng, nên lực-lượng Cách-Mạng quần-chúng nơi nầy còn yếu ớt. Theo kế-hoạch dự định khi nào khởi sự, các Chi-Bộ trong làng Xuân-Lũng và mấy nơi khác sẽ phải dồn lực-lượng Đảng về hợp sức với lực-lượng qnân sự tại Yên-Bái.

☆

b) — Ngày Khởi-nghĩa.

Như kế-hoạch Tổng tấn-công đã định, nhật kỳ Khởi-nghĩa tại các nơi phải được nhất trí. Tuy vậy, hai khu vực do các ông Nguyễn-thái-Học và Nguyễn-khắc-Nhu phụ trách, công cuộc chuẩn bị không sung túc đều nhau, lại thêm những trở ngại xảy đến bất thường. Do đó nhật kỳ khởi-nghĩa phải hoãn lại mấy lần. và mỗi lần hoãn thì những khó khăn mới lại xảy ra. Sau cùng, ngày ước hẹn là 10-2-1930. Thế nhưng, thật là quái lạ, gần đến ngày ấy, ông Nguyễn-thái-Học lại cho người cầm giấy lên cho ông Nguyễn-khắc-Nhu để

xin lùi lại đến ngày 17-2-1930 vào hồi 1 giờ đêm. Người cầm giấy bị bắt giữa đường nên Nhật-Kỳ khởi nghĩa đôi bên đã sai lạc khác nhau. Về phần ông Nguyễn-khắc-Nhu, trong khi không nhận được tin hoãn kỳ nổi dậy của Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học thi cứ theo ước cũ hạ lệnh cho mấy Tỉnh miền trên thuộc quyền chỉ-huy của mình khởi sự vào ngày 10-2-1930 và bắt đầu nổ súng đúng vào 01 giờ đêm.

☆

c) — Hội Đền Tuần-quán với phương-tiện Khởi-nghĩa.

Trước ngày khởi nghĩa, cuộc chuẩn bị tại Yên-Bái lại xảy ra một việc bất thường là ông Quản Cầm, người lãnh trách-nhiệm chỉ-huy trực-tiếp đánh Yên-Bái bị thổ-huyết phải đem về điều trị tại bệnh viện Hà-Nội (sau khi nghe thấy Yên-Bái khởi nghĩa, ông Cầm tự tử ngay tại nhà thương). Liền đó ông Nguyễn-khắc-Nhu cử hai ông Trần-văn-Liên và Nguyễn-văn-Khôi tức Thanh-Giang phụ-trách chỉ-huy cuộc tấn-công Yên-Bái. Hai người nầy không phải là quân nhân, tất nhiên không am hiểu quân sự, nên không làm thành việc lớn.

Tết Nguyên Đán đầu năm ấy, sắp đến ngày

Khởi nghĩa, Đền Tuần Quán gần tỉnh lỵ Yên-Bái có mở hội linh đình. Những người dân ở các nơi lân cận đến lễ bái và xem hội rất đông. Chiều hôm 9-2-1930 nghĩa là ngày khởi sự, trên các chuyến xe lửa Phú-Thọ Yên-Bái, người ta thấy đổ xuống sân ga Yên-Bái tấp nập hành khách chẳng khác gì như người chầy hội. Trong đó, hầu như toàn số đều là Đảng viên của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, họ từ làng Xuân-Lũng và mấy nơi khác xô tới. Họ mang theo những võ khí dấu trong hành-lý và những gánh bom trên có phủ những quả bánh. Do đó, họ đã bịt được những con mắt tò mò của bọn mật thám Pháp. Tại Đền Tuần-Quán, những lính tráng trong giờ nghỉ ra xem hội cũng khá đông và nhờ thế nên tiếp hợp dễ dàng với những Đảng viên bí-mật để mưu tính công việc phi thường.

Về phần Đế-quốc Pháp, ở đây cũng như ở nơi khác chúng đã nhận được chỉ-thị là phải đề phòng rất ngặt một cuộc bạo-động có thể xảy ra. Nhất là sau khi nhật kỳ khởi-nghĩa của Đảng đã tiết-lộ thì chúng càng đề-phòng một cách ráo-riết vì cho rằng một cuộc bạo-động mãnh-liệt sẽ nổ bùng ra trong dịp Tết Nguyên-đán âm-lịch. Những trại lính ở Yên-Bái dường như bị bao phủ bằng một bầu không khí nghiêm trọng. Tên Trung-Tá Tacon luôn luôn đi tuần. Chiều hôm ấy, y thấy mấy người nói chuyện với nhau đã sinh nghi rồi và liền bắn thị oai mấy phát súng. Tuy vậy việc phải đến vẫn cứ đến.

d) Hội-nghị Đồi-Sơn với kế-hoạch Khởi-nghĩa.

Chiều tối ngày 9-2-30, trước giờ khởi-nghĩa, có một cuộc hội-nghị tại Đồi-Sơn (Đồi trồng cây Sơn) bên Tỉnh lỵ Yên-Bái. Người đến dự hội-nghị vào khoản độ 40 người, gồm có cả những quân nhân và thường dân. Cuộc hội-nghị nầy lúc mới bắt đầu đã diễn trong ra bầu không-khí không mấy phấn khởi. Có người đã đề ra việc hoãn ngày cử sự. Tức thì một phát súng nổ chỉ thiên và có tiếng cảnh-cáo, ai giật lùi sẽ bị giết ngay. Sau một hồi thảo-luận, hội-nghị đã hăng-hái đi đến chỗ đồng ý về và chủ-trương kế-hoạch khởi.sự.

Đều cần phải làm rất nhanh chóng và gấp rút thì giờ là lập kế-hoạch giết cho được bọn sĩ quan Pháp ở mỗi nhà riêng rồi sẽ chiếm Trại lính, và tuyên-bố Khởi nghĩa.

Giờ khởi nghĩa đã điểm. Nghĩa quân chia ra từng toán, mỗi toán hai người mang theo dao găm, súng lục và bom, tìm đến nhà mỗi sĩ quan và Hạ sĩ quan Pháp. Lúc ấy bọn sĩ quan đã đến giờ đi ngủ cả, Đoàn Nghĩa quân đến gõ cửa nói là có một Mật Lệnh của Trung-Tá Tacon, rồi thừa lúc bất ngờ hạ thủ liền tại chỗ. Hơn 10 sĩ quan và Hạ-sĩ quan Pháp đã bị Nghĩa-quân giết một cách trót lọt. Duy có một sĩ quan da đen, trong

cuộc vật lộn dữ dội đã lần lượt giết chết cả hai Nghĩa-quân và thoát chết. Nhưng một thất vọng lớn lao nhất của Nghĩa-quân là không giết được Trung-Tá Tacon, người được ủy đi giết tên nầy là một người lính hằng ngày vẫn làm «bồi» cho nó. Hôm ấy Tacon ở trên Đồi Cao thấy trại dưới có vẻ sao xuyến, lại nghe lác-đác có tiếng súng nổ thì sinh nghi, liền nạp đạn vào súng rồi thủ thế trong một chiếc hầm trú ẩn để nghe ngóng binh tình. Người Nghĩa-quân phụ-trách trở về Đồn mấy lần kiếm cớ để lại gần tên nầy đều không được. Sau cùng phải rút lui.

Trong khi ấy, hai cơ lính khố đỏ ở Trại dưới Đồn, sau khi giết được hết bọn Pháp đã tuyên-bố khởi-nghĩa. Trước mặt những binh lính hợp ở sân Trại, đại-biểu Đảng đọc bài hịch khởi nghĩa tận cùng bằng mấy khẩu hiệu :

« Đuổi giặc Pháp về nước Pháp,

« Đem nước Nam trả người Nam.

« Cho trăm họ khỏi lầm than,

« Được thêm phần hạnh-phúc. »

e) — Yên-Bái Khởi-nghĩa.

Tiếng súng khởi nghĩa đã vang rền. Lập tức Trại lính ở Đồn dưới đã vào tay quân Cách-Mạng, thì Đồn trên Đồi cao vẫn không thấy cử-động gì cả. Thỉnh thoảng từng tràng súng từ Đồn dưới bắn mãnh liệt lên Đồn trên không nhắm vào mục tiêu nào. Theo lời hứa, nghĩa quân phái người đến chiêu dụ mà bên lính khố xanh cũng không nổi dậy. Nhưng, vì không người chủ động, không tổ-chức, lại nghe thấy không hạ thủ được Tacon, không đánh chiếm được Đồn trên, thành ra đám lính khố xanh không tin vào lực-lượng Cách-Mạng, không dám ngả theo về Cách-Mạng. Thế rồi, đáp lại tiếng kêu gọi của Nghĩa quân trong bản hịch khởi nghĩa đọc ở trước Đồn, bọn lính khố xanh từ chỗ lừng chừng đến chỗ phản-động, không những không hưởng ứng, mà còn trả lời bằng súng nữa.

Đến đây, thế công của quân khởi nghĩa vừa bồng lên đã thấy có vẻ lụt xuống. Do đó tinh-thần yếu đuối của Nghĩa-quân tan vỡ một cách không ngờ ! Việc không giết được tên chỉ-huy Tacon đã là cái trở lực trong cuộc vận động lôi kéo đám lính khố đỏ ở trên Đồn và đám lính khố xanh đương trông ngóng hễ mạnh bên nào là ngả bên nấy. Rồi việc không giết được Tacon, không chiếm được lính khố xanh, cũng đã gieo hoang-mang cho một

số người điều khiển cuộc khởi nghĩa. Họ cảm thấy bị cô độc và không thể duy trì nổi được tình thế lâu hơn nữa. Cho đến nửa đêm những người thường dân ở ngoài quân-đội, trong đó có cả những người phụ-trách chỉ-huy như Nguyễn-văn-Khôi, Trần-văn-Liên, v. v... đều lần lượt rút lui hết, không còn một người nào và quân đội khởi-nghĩa thành ra thiếu người điều khiển. Một vài người hăng-hái tự động chỉ còn biết bắn lung tung về phía Đồn trên để chờ lệnh của Cách-Mạng.

Về phía bên địch, tên chỉ-huy Pháp là Tacon ở trên Đồn Cao, lúc Nghĩa-quân nổi lên tại Trại dưới, y chưa rõ tình hình và lực-lượng của Nghĩa-quân, thế nào nên chỉ giữ thế thủ. Rồi khi thấy thế công của Cách-Mạng không tiến nữa, nhất là từ nửa đêm về sáng, chỉ còn thỉnh-thoảng nghe thấy một vài tiếng súng bắn vu-vơ thì đoán biết là Nghĩa-quân đã tự tan vỡ, y liền bố-trí phản công ngay.

Bảy giờ sáng hôm 10-2-30, Tacon dẫn đạo những lính khố đỏ từ Đồn cao đánh xuống và bao vây bốn mặt, không gặp một sức chống cự nào ; chỉ trong 15 phút sau, Trại lính của Nghĩa-quân đã bị giặc chiếm lại và những quân Cách-Mạng đều bị bắt hầu hết, trừ một số nhỏ quân nhân luồn vào rừng tìm đường trốn thoát, nhưng rồi về sau cũng bị bắt rải rác các nơi, như Đội Trinh và vài

quân nhân nữa bị bắt ở Hoàng-xu-Phì. Còn vài người chiến-đấu rất hăng-hái như Ngô-hải-Hoàng và Nguyễn-văn-Thuyết thì nhất định không đi đâu, cứ ngồi chờ cho giặc bắt.

Tính ra, cuộc chiến với giặc Pháp ở Yên-Bái vỏn vẹn chỉ có một đêm máu lửa là kết thúc.

Dựa theo kinh-nghiệm lịch-sử chiến-đấu nầy, chúng ta đã nhận thấy thắng bại trong cuộc chiến-tranh đều tùy thuộc ở năng lực chỉ-huy cả.

***

1.— Cuộc tấn-công Đồn Hưng-Hóa và đánh chiếm Phủ Lâm-Thao (10-2-1930)

a) — Kế-hoạch tấn-công.

Dưới quyền điều khiển của Tổng chỉ-huy Nguyễn-khắc-Nhu đêm mồng 9-2-1930, cùng với cuộc Khởi-nghĩa Yên-Bái, quân Cách-Mạng sẽ đồng thời nổi dậy ở Hưng-Hóa và Lâm-Thao (Phú-Thọ). Theo dự định, ba toán quân tấn công nầy, sau khi thắng trận, sẽ cùng hội quân ở

Hưng-Hóa, theo lối Trung-Hà vượt qua sông đánh vào Đồn Thông (Sơn-Tây) hợp với toán quân của Phó-đức-Chính ở đấy.

Toán quân đánh Đồn Hưng-Hóa sẽ do ông Nguyễn-khắc-Nhu trực tiếp chỉ-huy, mang theo những Nghĩa quân từ các Phủ, Huyện Thanh-Ba, Cẩm-Khê, Lâm-Thao, Tam-Nông, v.v... đến tấn-công. Toán quân đánh Phủ Lâm-Thao do ông Phạm-Nhàn tức Đồ-Đức chỉ-huy đem theo một số Đảng viên tại mấy làng phụ cận đến đánh.

Khí giới của Nghĩa-quân không có gì khác hơn là giáo, mác, dao mã tấu và bom.

☆

b) — **Đánh Đồn Hưng-Hóa.**

Như đã định trước, hôm mồng 9-2-30, hai toán quân Cách-Mạng của Đảng từ mấy Phủ, Huyện kéo đến tập kích Đồn Hưng-Hóa. Trước giờ khởi sự, hết thảy đều phải tập trung tại một địa điểm gần Đồn.

Nhưng trong cuộc hành quân, một trở ngại xảy ra ngoài sự dự định. Một trong hai toán quân kể trên, vì muốn

tiến đến địa điểm hội quân và đánh Đồn, phải qua sông Hồng-Hà. Do hoàn-cảnh bí-mật không cho phép được chuẩn-bị đàng hoàng thuyền bè từ trước, toán quân nầy đến nơi phải tìm cách để qua sông, không ngờ kẻ được ủy đi tìm thuyền lại là một tên hèn nhát, thừa cơ trốn mất. Đến gần sáng, toán quân nầy vẫn không qua sông được, phải giải tán.

Một toán quân khác do Nguyễn-khắc-Nhu chỉ huy, chờ đến sáng vẫn không thấy toàn quân kia, liền phát động đánh Đồn vào hồi tảng sáng.

Đồn Hưng-Hóa bấy giờ, ngoài một tên Đồn-Trưởng người Pháp ra còn toàn là lính khố xanh. Từ trước Đảng Cách-Mạng vẫn chưa đặt được liên-lạc gì với đám quân lính trong Đồn nầy. Khi Nghĩa - quân kéo đến, tên Đồn-Trưởng chưa biết rõ thực lực của Nghĩa quân thế nào, vội rút quân lên pháo đài để tự-vệ. Nghĩa - quân tuyên đọc bài hịch khởi - nghĩa để chiêu dụ binh lính người Nam quay súng bắn giặc cứu nước. Thế nhưng, như chúng ta có thể đoán biết, nếu không có tổ-chức từ trước thì những lời hô-hào lâm thời kia nhất định không thể thu được một kết quả gì cụ thể. Sau lời chiêu dụ, quân Cách-Mạng ném bom và phá cổng xông vào. Song khổ một nỗi là võ khí duy nhất của quân ta là bom nhờ vào tiếng nổ dữ dội hơn là sức phá hoại. Trong lúc lâm trận rầm rộ như vậy, lính Đồn của Pháp trên pháo

đài còn kiêng dè. sợ hãi quân Cách-Mạng và tỏ cảm tình bằng cách chỉ bắn chỉ thiên. Nhưng sau, tên Đồn-Trưởng Pháp đốc thúc phản-công ráo-riết, thì họ phải xông ra bắn thực-sự. Khi ấy, quân Cách-Mạng thấy thế của mình không được sự đồng tình quay súng bắn lại giặc của binh lính người Nam trên Đồn, đành phải rút lui ngay.

☆

c) — Chiếm Phủ Lâm-Thao.

Trái với những việc đã xảy ra ở Hưng-Hóa, toán quân Cách-Mạng do Ông Phạm-Nhàn dẫn đầu đến đánh chiếm Phủ Lâm-Thao không khó khăn gì. Tên Tri-Phủ Lâm-Thao đã bỏ trốn trước khi quân Cách-Mạng tới nơi. Còn một tên Cai Cơ và 7 tên lính rút lên thủ thế tại lô-cốt, họ không hàng nhưng cũng không dám đánh lại Nghĩa-quân. Rồi đó, toán quân của ông Phạm-Nhàn liền đóng tại Công-Đường, lục-soát đốt hết những tài-liệu và hồ sơ của bộ máy thống trị Pháp, Trong lúc ấy, toán quân chiến bại của ông Nguyễn-khắc-Nhu bên Hưng-Hóa kéo sang đến nơi. Bọn lính cơ ở trên lô-cốt thấy quân Cách-Mạng có tiếp ứng, lại nghe Đồn Yên-Bái và Hưng-Hóa thất thủ, chúng cũng sợ và xin nộp súng đầu hàng.

Nhưng, vừa hoàn-toàn chiếm được Huyện-lỵ và đương nghe ngóng kết-quả của trận đánh Yên-Bái, quân Cách-Mạng đã thấy một toán quân Pháp do tên Công-sứ Phú-Thọ điều-khiển đã đi xe hơi tiến tới nơi. Trong một trận xung đột khá kịch liệt, ông Phạm-Nhàn và một số chiến-sĩ bị thương và bị bắt. Ông Nguyễn-khắc-Nhu cũng bị thương và bị bắt.

Sau đó, với tư cách Chỉ-huy quân Cách-Mạng, Ông muốn giữ toàn vẹn khí tiết của anh-hùng khi thất thế, nên đã tuẫn Đảng trong khi kẻ địch mang đi dọc đường.

* * *

2.— Việc mưu đánh Đồn Thông Sơn-Tây (Tông).

Như trên kia đã nói, kế-hoạch quân sự của Đảng bấy giờ là mong dồn những lực-lượng chiến-thắng từ các ngả Yên-Bái, Hưng-Hóa và Lâm-Thao để hạ Đồn Thông ở Sơn Tây, một căn-cứ quân sự trọng yếu của Pháp. Nhưng cũng như trên kia đã thấy tại Yên-Bái, Hưng-Hóa và Lâm-Thao, quân Cách-Mạng đều hoàn-toàn thất bại. Còn tại Sơn-Tây, Đảng tuy có một lực-lượng rất mạnh trong quân-đội Pháp, nhưng vì sự phản-bội của tên Đội Dương, sau khi giặc được đổi về Thông, (Tông) nó đã

biết rõ tình-hình trong Đồn nầy rồi, nên sự phòng bị nổi loạn của địch rất chu đáo làm cản trở ghê gớm cho sự nổi dậy của Cách-Mạng.

Kết-quả là kế-hoạch đánh Sơn-Tây không thực-hiện được. Mấy ngày sau, ông Phó-đức-Chính, người lãnh trách-nhiệm đánh Đồn Thông bị giặc Pháp bắt được tại nhà một Đồng-chí là ông Quản-Trang.

* * *

3.— Ném bom Hà-Nội: (10-2-1930).

Theo kế-hoạch định ra từ trước, một khi Nghĩa-quân nổi lên ở các nơi, thì tại Hà-Nội mặc dầu không đủ sức đánh chiếm cũng phải hành-động kẻ kiềm chế quân Pháp ở đấy làm cho chúng không dám phái bộ-đội đi cứu viện những nơi bị công hãm khác. Sau việc phản bội của tên Nguyễn-thành-Dương, Chi-Bộ Nhà binh của Đảng tại Bạch-Mai cũng tan vỡ. Dự định đốt phá trường bay không thực hiện được, còn tên Dương cũng đã bị điều động về Đồn Thông từ trước ngày nó làm phản ở làng Võng-La. Do đó, kế-hoạch khởi-nghĩa toàn quốc đều bị tiết lộ, nên việc hành-quân ở các nơi cũng đều bị những trở ngại xảy ra không ít. Mà cũng vì thế, Đảng đã phải đổi kế-hoạch tấn-công Hà-Nội bằng cách ném bom tại thành-phố để hư-trương thanh-thế của Đảng và uy-hiếp tinh thần binh lính địch.

Sau đêm khởi-nghĩa Yên-Bái, tới hôm 10-2-1930, một số

Đoàn-viên của Đảng, trong đó phần nhiều là học-sinh trường Kỹ-nghệ Hà-Nội, được huy động mang bom ném vào nhiều nơi trong thành phố như: Sở Mật-Thám, Bót Cảnh-Sát Hàng Trống, bót Cảnh-Sát Hàng Đậu v. v... Cuộc ném bom nầy tuy không gây thiệt hại gì ghê gớm cho giặc Pháp, nhưng đã gây nên một tiếng vang mạnh mẽ trong tinh-thần dân chúng và giặc Pháp đều phải đề phòng ráo-riết.

* * *

4.— Cuộc đánh chiếm Huyện Vĩnh-Bảo (17-2-1930)

a) — Kế-hoạch chung.

Cuộc đánh chiếm Huyện Vĩnh-Bảo (Hải-Dương) chỉ là mặt bộ phận nhỏ nằm trong kế-hoạch quân sự chung của chương-trình khởi-nghĩa tại miền xuôi Bắc-Việt do Lãnh-tụ Nguyễn-Thái-Học chỉ huy nhưng vì kế-hoạch chung bị trục-trặc do sự phản-bội của tên Đội Dương và nhật kỳ khởi-nghĩa thay đổi nhiều lần, nên việc khởi-nghĩa Vĩnh-Bảo, từ bề ngoài nhìn vào có vẻ riêng lẻ và không có triển vọng lớn.

Theo chương-trình tấn-công của Đảng bấy giờ, trọng

tâm của nó là Hải-Phòng, một Thị trấn và Hải-cảng lớn tại Bắc-Việt. Nhưng muốn đánh chiếm được Hải-Phòng, Nghĩa-quân phải dồn hết lực-lượng ở nhiều nơi khác, từ Tỉnh lỵ đến các Phủ Huyện. Thực ra, lực-lượng Cách-Mạng của Đảng lúc ấy cũng nhiều nhưng không tập trung ở nơi nào. Nó rải-rác ở khắp các làng mạc, chớ không ở Đô-thị; cho nên, chương-trình tấn-công đặt ra cũng chỉ có thể nhằm theo khả-năng của từng khu vực. Ví dụ tại Phủ-Huyện nào có lực-lượng mạnh thì việc đánh chiếm Phủ hay Huyện ấy mới được đề ra. Cũng như từ một chỗ không thể nổi dậy được phải trông vào sức tiếp viện của nhiều nơi khác dồn lại. Vì những lý-do đó đã có nhiều nơi không đoạt được mục-đích cuối cùng, bởi giây liên lạc mỏng manh, một khi bị dứt đoạn ở một khoảng nào xảy ra bắc trắc hoặc phản bội, thì toàn bộ kế-hoạch cũng vỡ tan.

Những địa-điểm được ghi trên bản đồ khởi nghĩa bấy giờ là Phụ-Dực Vĩnh-Bảo, Ninh-Giang, Hải-Dương. Phả-lại, Kiến-An và Hải-Phòng. Theo trong cuộc hội-nghị giữa những ngày Tết Nguyên-đán năm Bính-Ngọ 8-2-1930 tại nhà ông Chánh-Tổng Mỹ-Xá với những người được triệu tập về như ông Vũ-văn-Giản và một số đại-biểu mấy vùng thuộc tỉnh Hải-Dương như ông Đào-văn-Thê, Trần-quang-Diệu v.v... Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học đã truyền lệnh: — «ngoài những nhiệm-vụ trọng đại đã giao phó cho ông Nguyễn-khắc-Nhu phụ-trách phân-phối cho

nhiều người dẫn đạo tấn-công giặc ở nhiều nơi miền trên Bắc-Việt, còn miền xuôi nầy thì sẽ chia làm hai hệ-thống khởi-nghĩa. Một hệ-thống chỉ-huy đánh chiếm Phả-Lại, Đáp-Cầu, Bắc-Ninh, Hải-Dương và Hà-Nội do tôi (HỌC) phụ-trách. Còn hệ-thống nữa từ Hải-Phòng, Kiến-An, hướng về Thái-Bình và Nam-Định do ông Vũ-văn-Giản phụ-trách chỉ-huy; mà nhật kỳ khởi-nghĩa đã ấn-định vào 01 giờ đêm hôm 17-2-1930.

Sau khi hai hệ-thống này tiến quân đắc-thắng sẽ hướng về Hà-Nội hội quân với lực-lượng chiến thắng tại Sơn-Tây do ông Phó-đức-Chính chỉ-huy và với mấy Chi Quân-lực Cách-Mạng miền trên kéo về dưới sự lãnh-đạo của ông Nguyễn-khắc-Nhu để cùng giải-quyết Hà-Thành và tuyên-bố «Chánh-Phủ Lâm-thời Quân Cách-Mạng».

Vậy mong rằng các đồng-chí tức khắc trở về địa-điểm đã chỉ định trong kế-hoạch để điều động lực-lượng và võ khí cho kịp ngày hành sự».

Trong khi ai nấy đang hăng-hái hành-động theo nhiệm-vụ của mình thì một tiếng vang bất ngờ dội khắp trong nước «Quân Cách-Mạng khởi-nghĩa ở Yên-Bái, Hưng-Hóa, Phú-Thọ và Lâm-Thao, Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng đánh chiếm cả rồi».

Nói tóm lại, nhật kỳ khởi-nghĩa của những toán quân đặt dưới quyền chỉ-huy của ông Nguyễn-khắc-Nhu đã

nổi dậy vào ngày 9-2-30 đã làm cho những hệ-thống quân sự dưới quyền điều khiển của Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học ở miền xuôi không dậy nổi vào ngày 17-2-1930, vì giặc Pháp đã đề phòng hết cả rồi. Những binh lính khố đỏ cũng như khố xanh ở hầu hết các nơi đóng quân đều được lệnh «Nội bất xuất và ngoại bất nhập». Toàn thể quan quân đều ăn ở luôn trong Trại cho tới khi có lệnh mới.

Tuy nhiên, những lực-lượng Cách-Mạng đồn các nơi lại cũng có hành-động, nhưng ngặt vì thiếu hẳn mất lực-lượng võ trang chính của quân-đội nội ứng trong các Đồn binh, nên phải rút lui khiến cho chương-trình khởi-nghĩa trên khắp các Tỉnh miền Thượng-Du do ông Nguyễn-khắc-Nhu chỉ-huy cũng như các Tỉnh miền xuôi do Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học điều khiển ngày 17-2-1930 đều đưa tới một kết-quả đau đớn chung cho Đảng.

☆

b) Hoàn-cảnh riêng.

Riêng về Huyện Vĩnh-Bảo (Hải-Dương) bấy giờ. Đảng có một lực-lượng khá mạnh tại làng Cổ-Am do ông

Trần-quang-Diệu chỉ-huy. Bên cuộc vận-động Tổng khởi-nghĩa, dân cư ở đấy còn đương sôi sục căm hờn vì một số lớn ruộng bãi bị Thực-dân Pháp chiếm mất. Từ lâu rồi, nông-dân vẫn tranh-đấu chống lại quân cướp nước, cướp ruộng của dân. Mấy lần phái-đoàn của chúng về đo ruộng, cắm mốc đều đã bị nhân-dân đuổi đánh tán loạn. Hoàng-gia-Mô, Tri-Huyện Vĩnh-Bảo bấy giờ vừa là một tên Tham quan nổi tiếng về ăn hối lộ, vừa là tay sai đắc lực của giặc Pháp trong việc cướp ruộng của dân. Vì vậy, sau khi lệnh Tổng khởi-nghĩa của Đảng truyền ra, nhân-dân trong vùng hưởng ứng rất hăng-hái. Họ quyết cứu lấy nước cũng như giữ lấy ruộng đất. Họ trút cả thù ghét vào tên Việt-Gian Hoàng-gia-Mô, kẻ đương trực-tiếp áp bức họ. Đã đến lúc nông dân vùng dậy trừ gian cứu quốc.

★

c) – Chiếm Huyện, giết Hoàng-gia-Mô.

Nhật kỳ cứu quốc đã nhất định. Những hội-nghị bí-mật và công cuộc chuẩn-bị đánh Huyện đều được tổ-chức tại làng Cổ-Am. Lúc ấy, những tiếng súng, tiếng bom

khởi-nghĩa ở Yên-Bái, Hưng-Hóa, Lâm-Thao và Hà-Nội đã làm rung động cả toàn quốc. Cuộc khởi-nghĩa tại mấy nơi trên tuy đã thất bại, nhưng dân quê phần nhiều chưa hiểu rõ tin tức ra sao. Đế-quốc Pháp ra lệnh giới nghiêm tại mấy thành-phố và hết sức đề-phòng cuộc bạo-động có thể xảy ra. Tại Vĩnh-Bảo cũng như những nơi khác bao phủ một làn không-khí nghiêm trọng. Tên Trị-Huyện Hoàng-gia-Mô luôn luôn chạy lên Đồn Ninh-Giang để báo-cáo tình hình bố trí, phòng quân khởi-nghĩa.

Mới đầu, Đảng Cách-Mạng định tìm cách dụ Hoàng-gio-Mô ra ngoài để giết, rồi sẽ chiếm Huyện sau. Sáng ngày 17-2-1930, ông Trần-quang-Diệu lấy tư cách là người đương làm việc với Mô (Trưởng-Bạ làng) để mật báo là bọn Cách-Mạng đương khai hội ở làng Cồ-Am, yêu-cầu đem quân đến bắt. Lúc ấy quân Cách-Mạng đã bố-trí tại một địa-điểm trên quãng đường Vĩnh Bảo-Cồ-Am, đợi Hoàng-gia-Mô đi qua thì đánh bắt. Nhưng được tin báo, Hoàng-gia-Mô không dám tự mình dẫn lính đến Cồ-Am vây bắt quân Cách-Mạng, mà lại vội vàng đi xe hơi lên báo với tên Đồn Pháp ở Ninh-Giang để xin phái thêm quân về giữ Huyện. Thế là kế-hoạch đầu tiên của quân Cách-Mạng không đạt được, phải dùng cách khác để bắt cho được tên Việt-gian nầy.

Chiều hôm ấy, Hoàng-gia-Mô đi xe hơi từ Ninh-Giang trở về Huyện Vĩnh-Bảo, vẫn không thấy đem quân đến tiếp-viện. Gần tới Huyện lỵ Hoàng-gia-Mô bỏ xe hơi đi bộ để nghe ngóng binh tình. Được hay quân Cách-Mạng đương lùng bắt mình, Mô hoảng sợ chạy trốn, chui vào một đống rơm của một nhà trong phố Huyện, bị dân chúng lôi cổ ra.

Tin bắt được tên Trị-Huyện Hoàng-gia-Mô truyền ra, nhân-dân trong vùng lũ-lượt kéo đến xem rất đông. Quân Cách-Mạng bắt Mô quỳ xuống và đọc bản án, kết tội Mô là tay sai của giặc, hại nước, hại dân đáng phải tử hình. Bản án vừa đọc xong, tên Mô liền bị xử quyết liền và xác Mô bị ném xuống sông.

Giết xong Hoàng-gia-Mô, quân Cách-Mạng do ông Trần-quang-Diệu chỉ-huy, chiếm đóng Hnyện-lỵ, đốt hết sổ sách giấy tờ của bọn thống-trị cũ.
Từng đoàn dân chúng kéo đến chào mừng chánh-quyền mới.

☆

d) — Giặc Pháp khủng-bố.

Chiếm xong Huyện Vĩnh-Bảo rồi, Đoàn quân Cách-

Mạng còn chờ lệnh để hợp cùng những toán quân ở các nơi khác tiến đánh Ninh-Giang, thì máy bay giặc đã đến lượn trên không. Nghĩa-quân phần thì rút ra ngoài Huyện lỵ, phần thì phân tán đi các nơi. Máy bay giặc ném bom xuống Làng Cồ-Am giết hại một số thường dân. Sau đó một cuộc lùng bắt diễn ra dữ-dội. Ông Trần-quang-Diệu và một số đông Đảng viên bị bắt. Làng Cồ-Am bị triệt-hạ. (Sau nầy ông Trần-quang-Diệu và 4 đồng-chí khác bị giặc Pháp xử tử).

☆

5.— Cuộc đánh chiếm Huyện Phụ-Dực. (17 - 2 - 1930)

Cùng một ngày với Vĩnh-Bảo, một toán quân Cách-Mạng do ông Đào-văn-Thê tức Giáo Thê chỉ-huy kéo đến chiếm Huyện Phụ-Dực (Thái-Bình) không gặp một sức chóng cự gì. Quân Cách-Mạng tước hết khí-giới của lính cơ, đốt hết những sổ sách giấy tờ của Pháp rồi kéo ra ngoài đóng, chờ lệnh phối hợp với quân Cách-Mạng từ Vĩnh-Bảo kéo đến để tiến đánh Ninh-Giang. Được tin Vĩnh-Bảo bị đàn áp, Nghĩa-quân phải tự giải-tán.

☆

6.— Việc mưu đánh Hải-Dương và Phả-Lại.

Việc mưu đánh Hải-Dương và Phả-Lại của Đảng đã được chuẩn-bị từ lâu. Cứ theo những báo-cáo về thực-lực tổ-chức của Đảng nằm sâu trong quân-đội người Việt ở trong những Đồn quân của Pháp bấy giờ thì thấy Phả-Lại là nơi mà Đảng đặt để hy-vọng lớn hơn nhất trong cuộc khởi-nghĩa sắp tới, vì rằng đa số quân lính khố đỏ trong Đồn là Đảng viên của Đảng, nên sự hành-động thường được tự nhiên đến nỗi đã đặt kế-hoạch trước khi khởi sự là anh em nhà binh trong Đồn có thể mang quần áo lính và võ khí ra ngoài cho những toán quân Cách-Mạng ở thôn quê kéo đến tấn-công Đồn nầy. Nhưng bởi nhật kỳ khởi-nghĩa bất nhất, anh em trong Đồn nầy cũng chẳng khác gì những anh em nhà binh tại các nơi Đồn trú khác của Pháp, đều bị cấm trại hoàn-toàn không một ai được đi ra ngoài. Cho nên, đến hôm 17-2-1930 các toán quân Cách-Mạng ở các nơi phụ cận Đồn Phả-Lại được lệnh điều động theo dọc bờ sông kéo đến chiến địa. Nhưng vì tình báo kém, tổ-chức không mấy kiện toàn, Nghĩa quân ngồi chầu chực khá lâu, những phần tử nóng tính thường chạy qua chạy lại để nghe ngóng nội tình trong Đồn, không thấy có hành-động gì và im-lìm như mặt nước không gió. Lẽ cố-nhiên theo kế-hoạch khởi-nghĩa, phần chính là lực-lượng võ-trang của Đảng nằm kín ở trong quân đội Pháp, thì lúc đó bị giặc đề phòng nghiêm ngặt, không thể phát-động

được. Trời đã gần sáng, các toán quân Cách-Mạng do Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học chỉ-huy bố trí quanh Đồn Binh của Pháp và chia từng toán ngồi chờ ở ngoài bờ sông, đều được lệnh giải-tán ở đâu về đấy.

Sau cuộc xảy ra ở Vĩnh-Bảo, giặc Pháp bổ lưới lùng bắt dữ-dội những Đảng viên của Đảng ở Hải-Dương, và đem thêm lính Lê-Dương về phòng thủ Phả-Lại. Kết-quả ngọn lửa khởi-nghĩa tại vùng nầy chưa bùng lên được.

***

7.— Việc mưu đánh Hải-Phòng và Kiến-An.

Sau buổi họp tại Mỹ-Xá vào những ngày Tết Nguyên-Đán năm Ngọ, vâng lệnh của Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học, ông Vũ-văn-Giản trở về nơi phụ-trách, liền ra lệnh cho các Chi-Bộ ở các nơi dồn lực-lượng Cách-Mạng về Hải-Phòng và phía bên kia thuộc hạt Kiến-An thì dồn về bao-vây đồn Khố Đỏ ở chân núi cạnh Tỉnh lỵ. Từ chiều tối ngày 16-2-1930 người ta đã thấy rất đông những quần chúng Đảng-viên ở miền Hầm mỏ Mạo-

Khê và Trang-Nhạc đã bí-mật núp trong những lều tranh trên bờ sông Lấp ở giữa thành phố Hải-Phòng. Những lều tranh nầy vốn là của những người thợ rèn hằng ngày vẫn rèn đinh «bù-lon» cho các nhà đóng thuyền ở Hải-Phòng cũng như các nơi khác. Đồng thời, nơi nầy cũng là chỗ bí-mật rèn gươm, dao và mã tấu cho Đảng trong những ngày chuẩn-bị khởi-nghĩa. Vào khoảng 11 giờ đêm hôm ấy, ông Vũ-văn-Giản và mấy cán-bộ thân tín của ông lần đến các nơi bí-mật tụ-tập để rỉ tai ra lệnh điều-động các toán quân Cách-Mạng tấn-công các Đồn giặc theo đúng giờ khắc đã định. Ngoài những công-nhân hầm mỏ nói trên, người ta còn thấy rất đông thanh-niên học-sinh của các trường, tham gia cuộc Khởi-nghĩa nhất là trường Bách-Nghệ Hải-Phòng. Trăng đầu tháng đã lặn, người ta chỉ nghe thấy tiếng xì-xào và trông thấy những hình bóng lù lù đen tụ tập tại cánh đồng bên bờ sông An-Chương. Đây là một lực-lượng Cách-Mạng được lệnh sang tăng cường cho các toán quân khởi-nghĩa bao vây Đồn Pháo-Thủ Kiến-An để chờ giờ nội công ngoại kích. Lúc ấy, vì lực-lượng Cách-Mạng ở Hải-Phòng, chẳng những các người lãnh đạo của địa-phương sở tại đã bị bắt hết, cả quân cũng như bên dân, chỉ còn vài người mới lên kế tiếp việc lãnh-đạo. Bởi vậy, trong lúc dồn thêm lực-lượng chiến đấu cho Kiến-An đánh lớn thì ở Hải-Phòng chỉ kế-hoạch ném tạc đạn vào các Đồn binh và các bót Cảnh sát của giặc để yểm trợ cho các toán quân Cách-Mạng

đánh phá để lao để thả tù mà thôi. Hơn nữa, Hải-Phòng là một Hải-Cảng trong lòng chảo, hoàn-toàn dựa vào thế khống chế của vị-trí quân lực hùng-hậu của Kiến-An. Vạn nhất nơi nầy bị công hãm bất ngờ thì đối phương sẽ bị hỏa lực bên kia của pháo binh oanh kích không thể chống đỡ được. Vì lý-do đó, giặc Pháp chỉ để một đơn vị quân lực rất nhỏ tại đây, còn thì chú trọng hết cả vào yếu điểm quân-sự Kiến-An. Ngoài ra Kiến-An còn có tương-quan quân-sự liên-hoàn với Thái-Bình và Nam-Định một khi hai nơi nầy có loạn lớn.

Tại Kiến-An, Đảng có một lực-lượng pháo binh hùng hậu hơn các nơi khác. Ngoài các lực-lượng pháo binh hùng mạnh ở Tỉnh lỵ, Đảng còn thu hút được khá đông nông-dân tham-gia cuộc khởi-nghĩa nầy. Cũng như trên kia đã nói, sau khi đánh chiếm được thành pháo thủ nầy, sẽ chỉ để lại một bộ-phận lực-lượng để giải cứu Hải-Phòng, còn đại binh tiến về Thái-Bình và Nam-Định hợp với lực-lượng các nơi nầy tiến về Hà-Nội hội quân với lực-lượng của miền trên do ông Nguyễn-khắc-Nhu chỉ-huy và với lực-lượng miền xuôi do Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học thống lãnh, giải quyết Hà-Nội, tuyên-bố thành-lập Chánh-Phủ Lâm-Thời Quân Cách-Mạng.

Không dè, cũng vì mệnh lệnh không nhất trí, nhật kỳ

khởi-nghĩa nay lần mai lữa không nhất định, những cuộc khởi-nghĩa ở các nơi trọng yếu như vừa nói ở trên đều không trỗi dậy nổi, vì thiếu hẳn những lực-lượng võ trang phát động trước ngay trong các Đồn Binh của giặc Pháp vì Pháp biết trước, đề phòng rất ráo riết.

Điểm lại chương-trình khởi-nghĩa đã dự định của Đảng tại những tỉnh miền xuôi chỉ còn là một bản chương-trình không thực hiện được ngoài những Đoàn quân Cách-Mạng anh-dũng chiến-đấu lẻ-tẻ ở các vùng Thôn quê như Vĩnh-Bảo và Phụ-Dực. Lịch sử giáo huấn chúng ta rằng : Nhật kỳ khởi-nghĩa không đúng, hành-động không nhất trí đề đem lại cái kết-quả tai hại lớn cho cả một kế-hoạch đại sự vậy.

***

8.— Sau cuộc Khởi-nghĩa thất bại.

Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học lâm nạn.

Cuộc Khởi-nghĩa của Đảng tháng hai năm 1930 tuy đã có một kế-hoạch rất vĩ đại và châu đáo, chỉ riêng có Yên-Bái đã đoạt được chiến công oanh-liệt trong lịch-sử tranh-đấu đẫm máu của Đảng để mưu giải phóng cho Dân-tộc Việt-Nam.

Đại sự tuy thất bại, Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học và một số đồng-chí cán-bộ cao cấp vẫn tiếp tục hoạt-động ; nhân dân vẫn hăng-hái gia-nhập Đảng. Tinh thần chống Thực dân Đế-quốc Pháp vẫn hùng dũng lên cao khắp trong nước.

Đêm hôm 20-2-1930, Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học cùng mấy đồng-chí khác đi công-tác vô tình đã bị bắn bởi mấy tên tuần đinh riêng của một tên Thực-dân Pháp Chủ Đồn-Điền ấp Cổ-Vịt, gần Đồn Chi-Ngại, thuộc tỉnh Hải-Dương trong khi đi đường qua một chòi canh của chúng. Khi đã bị thương nặng, Lãnh-tụ bị chúng giữ lại. Sáng hôm sau, chúng dùng võng gai khiên về nhà thương và nộp cho Sở Mật-Thám Hải-Dương. Lúc đó, bọn Thực-dân Pháp mới biết là ông Nguyễn-thái-Học đã bị sa lưới.

Sau khi những vết thương ở vai và lưng đã khép miệng lại rồi bọn Thẩm-vấn Pháp kéo nhau xuống Nhà thương Hải-Dương dựng Lãnh-tụ ngồi dậy để hỏi cung. Nhưng chúng đều thất vọng, phải chờ khi lành mạnh hẳn, chúng đem lãnh-tụ về Hà-Nội may ra mới tìm được những cái gì mà chúng hằng muốn ?

Đến cuối tháng ba năm ấy, Thực-dân Pháp hỏi Lãnh-tụ về mọi tình tiết thì đều không bị từ chối gì cả, thành ra công việc mà người ta tưởng rằng rất phức tạp, rất khó khăn đều chỉ nằm gọn vào một sự thể rất giản dị : « Tôi lập nên Đảng, tôi tuyên-truyền Quốc-Dân vào Đảng tôi để cứu nước, cứu giống nòi. Vậy thì các công việc gì xảy ra hết thảy là do mệnh-lệnh của tôi cả. Nghĩa là, những cán-bộ và quần-chúng Đảng viên của tôi đã làm những gì tức là tôi đã làm. Vậy thì, những cuộc bạo-động và chuẩn-bị bạo động ở Yên-Bái, Lâm-

Thao, Hưng-Hóa, Sơn-Tây, Hà-Nội, Bắc-Ninh, Đáp-Cầu, Phả-Lại, Hải-Dương, Hải-Phòng, Kiến-An, Vĩnh-Bảo và Phụ-Dực, v.v... đều do mệnh-lệnh của tôi hết cả. Chỉ có một điều đáng tiếc là nếu hết thảy những Cán-bộ và Đảng viên toàn quốc đều tuân theo mệnh-lệnh và làm đúng chỉ thị của tôi thì hiện nay toàn cõi Bắc-Kỳ đã nằm gọn trong tay quân Cách-Mạng của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng rồi !

Trong khi bị giam trong ngục tù, lãnh-tụ có thảo một bức thư cho Quốc-Hội Pháp tại Paris vạch rõ các tội ác của chế-độ Thực-dân Pháp đã gây nguy hại cho dân tộc Việt-Nam như thế nào và cảnh-cáo cho Pháp biết là nhân-dân Việt-Nam quyết tâm tự tháo xiềng xích của chế độ thống-trị Thực-dân ấy.

Đến ngày 27-3-1930, Tòa Đại-hình của Pháp tại Yên-Bái đem xử Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học và 86 (tám mươi sáu) Đảng viên của Đảng. Toàn số đều bị xử một cách rất mau chóng. Chỉ có một ngày đã phán quyết xong tất cả bấy nhiêu người. Sáng hôm sau 28-3-1930, Tòa tuyên-án Tử-Hình Lãnh-tụ và 12 đồng-chí của Đảng là Phó-đức-Chính, Bùi-tú-Toàn, Nguyễn-An, Bùi-văn-Chuẩn, Đào-văn-Nhít, Ngô-văn-An, Nguyễn-văn-Tiềm, Nguyễn-văn-Liên, Nguyễn-văn-Cựu, Lê-văn-Tự, Nguyễn-văn-Tinh và Hà-văn-Lạc. Hiện nay lịch

sử khởi-nghĩa của Đảng vẫn gọi là 13 liệt-sĩ Yên-Bái lên đoạn đầu đài tuẫn Đảng và đền nợ nước vào hồi 5 giờ 30 ngày 17 tháng 6 năm 1930.

***

★

9.— Những cố-gắng tiếp tục Lịch sử Đảng.

Về sau nầy người ta thường nhắc đến cuộc khởi-nghĩa Yên-Bái hơn là cả một chương-trình Tổng khởi-nghĩa của Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng. Vì Nhật-kỳ Tổng khởi-nghĩa toàn quốc không đúng hẹn (lý-do tạo nên sự bất đồng đó, trong những trang trên đã nói rõ). Nên những vụ vùng dậy thành ra rời rạc. lẻ-tẻ ở khắp nơi, và chỉ có tiếng súng nổ ở Yên-Bái đã kêu vang và oanh-liệt hơn cả.

Việc đã thất bại, những yếu nhân của Đảng hầu hết đã bị sa vào lưới giặc. Ngoài Ông Nguyễn-khắc-Nhu đã tự sát ngay trong lúc bị thất trận, các Ông Phó-đức-

Chính cùng một số người chủ động các cuộc Khởi-nghĩa Yên-bái, Lâm-Thao, Vĩnh-Bảo, Phụ-Dực v.v... thậm chí đến cả Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học cũng bị Hội-đồng Đề-hình của Thực-dân Pháp kết án tử hình. Những người trong Ban ám-sát rất đắc lực như Đoàn-Trần-Nghiệp tức Ký-Con, Nguyễn-văn-Nho và những học-sinh, thanh-niên ném bom tại Hà-Nội cũng lần-lượt sa lưới, không tránh khỏi tay giặc tàn-bạo dã-man. Máy chém nhà tù của giặc Pháp trong dịp nầy thu nhận hằng ngàn hằng vạn chiến-sĩ Cách-Mạng của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng. Chưa kể những Làng thôn bị triệt hạ, chưa kể chế-độ giết người trong các nhà tù.

Đến đây chúng ta chớ vội cho là Đảng đã bị tiêu-diệt hết rồi, nó vẫn còn hoạt-động lẻ tẻ ở các nơi mà quần chúng nhân dân vẫn còn căm thù kẻ cướp nước, kẻ thù độc nhất của dân tộc là đế-quốc Pháp. Cuộc khởi-nghĩa của Đảng thất bại, lòng dân chưa chịu thất bại. Một vài lãnh-tụ của Đảng còn lại như ông Vũ-văn-Giản, Lê-hữu-Cảnh v. v... lại tính kế duy-trì và phục-hoạt Đảng. Ngoài ông Vũ-văn-Giản đã đem một số Nam Nữ Cán-Bộ lên Thái-Nguyên khai thác Đồn-điền làm nơi dung thân cho một số người của Đảng đương bị truy nã, ông Lê-hữu-Cảnh bấy giờ cũng lại hăng-hái gây thành cơ-cấu lãnh-đạo để kế tiếp sự nghiệp của Đảng, nếu không e rằng làn sóng thừa của cuộc Khởi-nghĩa sẽ trở thành im lặng hẳn.

☆

★

10.— Dự định cải tổ của phái Lê-hữu-Cảnh.

Như chương trên đã nói : Trong cuộc Hội-nghị Lạc-Đạo của Đảng, trái lại với chủ-trương bạo động, người ta đã thấy chủ-trương cải-tổ của Lê-hữu-Cảnh và Trần-văn-Huân. Tuy vậy, hai chủ-trương này không có tánh-cách đồng-thời đối-lập. Và từ đó cho tới ngày Yên-Bái khởi-nghĩa, tất cả mọi dấu hoạt-động của Đảng đều hướng vào cuộc chuẩn bị bạo động. Những người nào nói chuyện cải tổ, không tán thành khởi-nghĩa đều phải lo sợ phạm tội trái kỷ-luật Cách-Mạng của Đảng là phá-hoại cuộc sửa soạn Tổng khởi-nghĩa. Trước tình thế ấy phái cải-tổ chỉ còn ôm thái-độ tiêu cực nếu không chạy theo bạo-động. Cho nên sau cuộc Yên-bái thất bại, người ta mới lại thấy dấu hoạt-động của phái nói trên. Thực ra lúc nầy, phần đa số tổ-chức Đảng ở các địa-phương đều bị tan nát. Những người còn sót lại đã thành những nhà Cách-Mạng chuyên nghiệp, không sinh-hoạt

ở các Chi-Bộ và đương bị lùng bắt bởi bọn Mật-Thám của Thực-Dân Pháp. Cho đến nỗi, một số ít Chi-Bộ rải rác ở các địa-phương cũng chỉ còn có tính-cách như những cơ-quan riêng lẻ không dính thành hệ-thống chung nữa. Vì vậy công-tác khẩn thiết của phái cải tổ bấy giờ là phải làm lại Đảng mà trước hết là tìm dò manh mối liên-lạc với những Đảng-viên còn sót lại.

Một điều mà chúng ta cần biết rõ hơn nữa là những người cầm đầu phái Cải-tổ đã nhận thức được rằng, theo hoàn cảnh của Việt-Nam bất bạo động không đúng với lý-tưởng trước nữa. Cho nên, những cử động bắt đầu của công việc cải tổ Đảng của họ đã phơi bầy tính cách bạo động. Một việc trù tiền cho quỹ Đảng lại làm cho đế-quốc Pháp càng già tay khủng-bố thêm lúc ấy là việc bắn chết Nguyễn-Bình, một nhân-viên nhà băng Đông-Pháp, cướp lấy số tiền mười một ngàn đồng tại thành-phố Hà-Nội giữa ban ngày. Về sau, Lê-hữu-Cảnh và Trần-văn-Huân hai người chủ động việc nầy đều bị bắt. Một số yếu nhân của nhóm cùng bị bắt theo liên-tiếp như Nguyễn-văn-Xuân, Lê-tiến-Sự, Nguyễn-hữu-Quất, Nguyễn-văn-Lân, Trịnh-văn-Yên, Nguyễn-văn-Đông, Nghiêm-Toản, lần lượt vào nhà tù. Trọn ổ cải-tổ chấm dứt sứ mạng lịch-sử.

☆

★

11.— Việc mưu sát Toàn quyền Pasquier.

Sau những cuộc khủng bố đầu tiên ở Bắc-Kỳ vào năm 1929, Đảng-Bộ Nam-Kỳ đã bắt đầu cải-tổ. Ít ngày sau đó, một số anh em trong Đảng-Bộ và một số đồng-chí trong quân-đội Pháp bị bắt thì cơ sở Đảng cũng bị phá vỡ. Nhưng Đảng-Bộ lại bắt đầu gầy dựng lại và liên-lạc với Trung-Ương ở Bắc-Kỳ. Cuộc Khởi-nghĩa Yên-Bái thất bại một làn không khí hoang mang và chán-nản đã bao phủ đầu óc một số Đảng viên còn sót lại. Đảng-Bộ Nam-Kỳ thấy cần phải có một thủ-đoạn gì kịch liệt để hâm nóng lại tinh thần của các đồng-chí và quốc dân. Rồi đó, một quyết-nghị được đưa ra là ám-sát toàn quyền Pasquier, một tên trùm Thực-dân Pháp.

Người được hân hạnh ủy cho thi-hành nghị-quyết nầy là Tô-Chấn. Phục tùng mệnh lệnh của Đảng, Tô-Chấn từ Sài-Gòn mang bom ra Hà-Nội định hành thích tên Thực-dân bự nói trên trong một cuộc duyệt binh. Nhưng vì gặp trở ngại không thi-hành được. Tô-Chấn lẩn khuất ở Hà-Nội để chờ cơ hội thuận tiện khác thì chẳng may cũng lại bị bắt nốt !

★

☆

12.— Một khu ẩn-trú bí-mật núp dưới hình thức của một Đồn-Điền tại Thái-Nguyên.

Sau ngày 17-2-1930, những cuộc Khởi nghĩa miền xuôi không thành và thất bại, ông Vũ-văn-Giản đem một số nam nữ đồng-chí về ẩn tại nhà một đồng-chí hoạt-động khá đắc lực lúc bấy giờ ở Kính-Chủ thuộc Huyện Kinh-Môn, Tỉnh Hải-Dương. Trong số đồng-chí nầy có cả Cô-Giang và Ký-Con. Tạm trú tại đây vừa được ba ngày, thì có tin phi báo là Lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học và vài ba đồng-chí khác đi hộ vệ đã bị bắt cả ở ấp Cổ-Vịt trong khi vượt trên đường qua một nông trại của tên Thực-dân Pháp, trước một Chòi canh

của mấy tên tuần đinh nuôi riêng của chủ trại Cờ-lê-bờ. Vội-vàng cho người đi điều-tra ngay thì vừa gặp giữa đường vào hồi 11 giờ ngày 21-2-1930, bọn người khiêng võng Lãnh-tụ về nhà thương Hải-Dương. Sự việc diễn ra đúng như tin phi-báo làm cho mọi người xúc động tinh thần, liền nghĩ ngay đến kế an-toàn cho một số Cán-bộ và Đảng viên đương bị nhà đương cuộc Thực-dân Pháp truy tầm rất gắt gao, hầu mong duy trì và phục hưng Đảng để chờ cơ hội « Đông-sơn tái khởi ». Liền sau đó, một hội-nghị được nhóm họp ngay với một đề án lập khu bí-mật tại miền rừng núi. Qua một hồi thảo luận rất thận trọng, đề án đưa ra đã được toàn thể chấp thuận. Lập tức ngày hôm sau, một mặt cho mấy nữ đồng-chí về Thái-Bình và Nam-Định trù tiền, một mặt khác ông Vũ-văn-Giản được ngay một đồng-chí người Nam-Định hướng dẫn lên Thái-Nguyên tìm đến một ấp mới mở của những cựu chiến binh đi Tây hồi Pháp-Đức chiến-tranh trước, được ân huệ của Thực-dân Pháp chia cho mỗi gia đình một khu nông trại để sanh sống và lập nghiệp. Một sự may-mắn tình cờ gặp được ngay số anh em đồng-chí trong Chi-Bộ nằm nguyên ở vùng nầy mà Chi-Bộ Trưởng là . . . . . Thái. Nhờ ở chỗ « đất có Thổ-Công, sông có Hà-bá » chỉ trong một tuần, tiền cũng có đưa lên, Nông-trại cũng gặp được dịp may có người bán lại cho. Kế-hoạch lập Nông-trại nầy đã liền được bắt tay vào thực-hiện ngay.

Trong lúc các anh chị em Cán-Bộ và đồng-chí ở Kính-Chủ và cả vài nơi khác được bí-mật di chuyển đến Nông Trại làm ăn thì được tin báo rằng Ký - Con đã bị bắt ở Nam-Định... đồng-thời Cô-Giang, khi được tin Lãnh-tụ đã bị bắt, liền bỏ Kính-Chủ về Hà-Nội. Thực là « Phước bất trùng-lai họa vô đơn-chí ».

Ngày tháng như tên bay, chẳng bao lâu, nhà cửa trâu bò, lợn gà đã làm nổi bật một Nông Trại sầm uất và thịnh vượng, đến nỗi, ngoài số đồng-chí tự hiểu ngầm, dân làng lân-cận rất quý mến và khâm phục vì ai ai cũng thấy toàn là những người làm ăn cần cù, chịu khổ và lại biết làm đồng áng và vườn trại nữa. Cũng như ở cái nếp sinh-hoạt cố giả tạo ấy của tập thể mà bịt được mắt tò-mò dòm ngó của bọn mật-thám Thực-dân Pháp. Đồn điền nầy được mệnh danh là Đồn-điền Tân-Cương, vì nó ở vào phạm vi của làng Tân-Cương và người chủ của nó là ông Cả Thiện (khi đó ông Vũ-văn-Giản cầm thẻ của một đồng-chí ở Vụ-Bản, Nam-Định, là Nguyễn-văn-Thiện).

Ủy-Viên Trung-ương duy-nhất còn lại sau cuộc Tổng Khởi-nghĩa thoát lưới ra Hải-ngoại.

☆

Ông Vũ-văn-Giản, một Ủy-viên Trung-Ương duy nhất còn lại sau cuộc Tổng Khởi-nghĩa của Đảng, được lệnh xuất ngoại để bảo tồn thanh danh và lực-lượng của Đảng sau này.

Đầu tháng 6 năm 1930, trong lúc tất cả mọi người trong Đồn-Điền đương bận rộn về việc khơi mương dẫn nước và làm cỏ cho mười hai mẫu lúa sớm, một đồng-chí từ Hà-Nội tới do cô đồng-chí ở Kinh-Chủ đưa lên nói

rằng : « anh Lê-hữu-Cảnh cho tôi lên mời anh về Hà-Nội để tính việc gầy dựng lại Đảng. Chuyện trò với nhau xong, trời đã tối. Sáng hôm sau người ấy đưa ông Vũ-văn-Giản hóa trang ra chợ Thái-Nguyên đáp xe đò về đất Thăng-Long.

Trong lúc khai hội thảo luận về kế-hoạch phục-hoạt Đảng một vấn-đề quan-trọng được đưa ra trưng cầu biểu quyết là vấn-đề tìm đường lối đưa đồng-chí Vũ-văn-Giản ra ngoài nước để bảo toàn thanh-danh và uy tín của Đảng ; vì rằng, đồng-chí Vũ là người duy nhất còn lại được nhiều người biết tiếng, nếu ta không giữ gìn được an-toàn cho đồng-chí thì quốc dân sẽ thất vọng cho rằng Việt-Nam Quốc-Dân Đảng đã hết rồ. Trái lại, nếu đồng-chí Vũ thoát ra ngoài nước được, chẳng những có cơ hội phát-triển tổ-chức Đảng ở Hải-ngoại, mà ở trong nước, chúng ta còn có thể duy trì được sự tin tưởng của đồng-bào toàn quốc để còn có cơ hội phục hưng Đảng sau nầy. Đề nghị này được thông qua ngay.

Sáng hôm sau, ông Vũ-văn-Giản lại được anh em yểm-hộ trở về Đồn-điền. Còn việc dò xét tình-hình của bọn mật-thám Pháp truy nã ra sao và cả đến việc tổ-chức giao-thông liên-lạc cần mật để khi ông Vũ-văn-Giản ra đi được châu toàn như ý nguyện chung cũng đã có lệnh giao phó trách-nhiệm cho một số Nam Nữ đồng-chí tiến hành.

Chiều ngày 19-6-1930.. một đồng-chí thân cận của Lê-hữu-Cảnh mà cũng là bạn học từ thuở nhỏ ở trường Tiểu-Học Pháp - Việt Vĩnh-Tường với ông Vũ-văn-Giản là Phạm-quang-Trúc lên Đồn-điền báo cho biết là mọi việc lo liệu đã châu đáo, mời ông về Hà-Nội cho tiện lên đường vùng vẫy dọc ngang...

Sáng sớm hôm sau 20-6-1930 từ số nhà 12 ngõ Cụt, Gút-Sa, gần Phố Huế Hà-Nội, một người lái buôn nhà quê, răng đen, chít khăn vải thâm, quần áo nâu cũ, khăn mặt buộc ngang đòn ống, gánh một gánh nặng tạp hóa chứa trong hai cái bồ đan có cả những đôi guốc sơn buộc tòng teng hai bên cạnh bồ. Người lái buôn nầy gọi xe chở ra ga Hàng-Cỏ (Ga xe lửa Hà-Nội). Tới nơi, cửa sắt lớn đã sắp đóng kìn hẵn. Một tiếng thét to : mau lên, xe sắp chạy rồi ! Ấy thế rồi, người lái buôn nhà quê nhưng lanh lợi được người ta kéo giùm quang gánh lên toa-xe, nhân theo đà nhảy luôn lên xe lửa gọn gàng, để rồi tìm chỗ xếp hai cái bồ hàng vào một chỗ và ngồi thong-thả...

Con Rồng sắt trường qua cầu Đu-Me, tạm dừng lại ở ga Gia-Lâm. Từ đây trở đi, tầu chạy đều và đỗ ở các cửa ga ít phút, trên giọc đường sắt người lái buôn nhà quê chăm chú nhìn xem có người quen cùng đi trên tàu và có gì đáng ngại không ?... Cứ như thế, chẳng mấy chốc, con Rồng sắt nầy đã thở hồng-hộc để vượt

qua những núi đồi, xông vào thành-phố Yên-Bái. Những tiếng xì-xào theo với hành-động tranh nhau ngó ra ngoài cửa xe lửa để nhìn : kia kìa, chỗ đất đó chôn 13 vị Anh hùng Việt-Nam Quốc-Dân Đảng lên đoạn đầu đài hôm kia đấy! Như nước lạnh xối vào đầu, như dao cắt đứt ruột, người lái buôn nhà quê cũng cố chen vào đám đông người để thò đầu ra, ngó thấy một vùng đất đỏ vuông dài và cao, nhưng không có nấm mồ riêng biệt cho từng người ! ! !

Nhờ khí thiêng của sông núi, ông Vũ-văn-Giản đã vượt qua được hết cả những chặng khám xét rất gắt gao như Yên-Bái, Bảo-Hà, Phố-mới và Lao-kay mà thiên hạ đã từng kinh sợ, ung-dung gánh một gánh hàng vào tạm trú ở Khách-sạn để chờ vượt qua biên giới sang Tàu.

Vào khoảng 22 giờ ngày hôm ấy 20-6-1930, ông Vũ-văn-Giản đã tầu thoát sang Hokéou, (Hà-khẩu) một thị-trấn cửa ải của Tỉnh Vân-Nam (Trung-Quốc). Thế là từ lúc nầy ông Vũ-văn-Giản không phải là người lái buôn nhà quê nữa, mà đã là một nhà Cách-Mạng lưu vong mang tên là Vũ-Hồng-Khanh vậy.

☆
☆☆

(Đến đây tạm chấm dứt giai-đoạn khởi đầu của Đảng-Sử Việt-Nam Quốc-Dân Đảng).

VIỆT-NAM QUỐC-DÂN-ĐẢNG

☆ ĐẢNG - SỬ ☆

DO VŨ-HỒNG-KHANH BIÊN SOẠN. GIẤY PHÉP XUẤT BẢN SỐ 2719 BTTCH-BC - 3-XB NGÀY 28 THÁNG NĂM 1966 ẤN-HÀNH LẦN THỨ NHẤT 50.000 CUỐN. IN XONG NGÀY 10 - 2 - 1967.

ĐÍNH CHÍNH

TRANG	DÒNG	IN LÀ	XIN ĐỌC LÀ
20	2	Thực-dàn	Thực-dân
	4	tnời kỳ	thời kỳ
	12	xuát hiện	xuất hiện
21	24	chú-nghĩa	chủ-nghĩa
22	12	tứ các	từ các
	18	ra tứ	ɹa từ
23	4	đẹ ra tứ	đẻ ra từ
24	31	qnyền lợi	quyền lợi
25	10	Tư bản thầu khoán	Tư-sản thầu khoán
	17	đồ đời sống	đề đời sống
29	11	nhửng riếng Cách-mạng	những tiếng Cách-mạng
30	2	Quá mấy	Qua mấy
31	3	ở câc tỉnh	ởcác tỉnh
	13	những giồng chữ	những giòng chữ
32	22	nhửng cuộc	những cuộc
	29	Trên nhửng	trên những.
34	16	tứ của	từ của.
35	15	trong nước là ;	trong nước là :
37	5	miền Giaà	miền Gia-
40	29	Công xá Paris v,v...)	Công xã Paris v.v....
42	1	Quáng Tây	Qnảng Tây
43	28	tím cho	tìm cho
44	2	chúng sẽ là làm	chúng sẽ làm
51	29	do Nguyễn-hữu-Cảnh vá Trần-văn-Huấn	do Lê-hữu-Cảnh và Trần-văn-Huân
56	26	huyết thốhg	huyết thống
62	13	mụo đích	mục kích

63	12	khàt	khát
	29	bố đế	bố đẻ
67	9	theo dỏi	theo dõi
68	16	thì thành nhân. là	thì thành nhân là
75	4	quàn nhân	quân nhân
	6	đả đề ra	đã đề ra
78	13	nghĩa quân, thế nào	nghĩa quân thế nào
85	13	mặt bộ	một bộ
89	17	bi mật	bí mật
90	1	Lầm thao	Lâm-thao
92	15	chóng cự	chống cự
94	12	Đán năm Ngọ	Đán năm Bính Ngọ

NGÀY GẦN ĐÂY
SẼ XUẤT BẢN

VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG

ĐẢNG - SỬ

☆

TẬP II

(Từ cuộc Tổng Khởi-nghĩa
thất bại năm 1930 trở về sau)

☆

Cũng do VŨ-HỒNG-KHANH
BIÊN SOẠN

* * *

Giấy phép số: 2719 BTTCH/BC3/XB
ngày 28-8-1966

GIÁ : 65 $